RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

NAM THỨ MƯỜI BA — SỐ THỨ 2588 — MỖI SỐ: 0$02 — NGÀY THỨ BẢY 31 OCTOBRE 1925

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 4188

	Ba tháng	Sáu tháng	Một năm
Các làng xã	1$00	1$90	3$60
Các công sở	1$00	2$00	4$00
Sau thương	1$50	3$00	6$00
Ba tháng	1$50	3$00	6$00
Một tháng	0$50	0$60	1$00

Kể NOA: Bán lẻ ở Hà-nội và các tỉnh — Người đem đến nhà — Gửi về dây thép — Bán lẻ ở Trung kỳ và Nam kỳ — Bán lẻ các thuốc ở Pháp — Nemi-quốc

Một năm. 6$00 6$00 6$00 8$00 8$00 9$00 9$00 » 12$00
Các làng xã 8$00 8$00 8$00 » » » » » »
Các công sở » 8$00 8$00 » » » » » »
Sau tháng 3$00 3$00 3$00 4$00 4$00 4$00 4$00 6$00
Ba tháng 1$50 1$50 1$50 2$00 2$00 2$00 2$00 3$00
Một tháng 0$50 0$60 0$60 0$70 0$70 0$80 0$80 1$00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres lestinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Colon, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large:
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.
4e page

Khai thông dân trí là cái gốc cải-lương

Mới đây ký-giả có được tiếp chuyện một ông kỳ cựu ở một làng kia, tự nhiên cũng nói đến chuyện cải-lương hương-chính. Ông nói: tôi thấy có một làng kia, đóng góp rất là nặng, khoản lệ rất là phiền, mà tựu trung việc ma chay lại rất là phiền nhiều, những nhà đàn anh đàn chị có ngồi thứ ở trong làng, khi có ông già bà cả nằm xuống, không cứ giàu nghèo, phải theo cho đủ lệ làng, khoản nọ khoản kia, kể ra rất là phiền phức. Từ ngày cải-lương hương-chính đến nay, theo thể lệ mới, cũng đã có tỉnh giảm đi, mà thực ra thì vẫn không bớt được mấy, hình thức bên ngoài thì vẫn là cải-lương, mà cổ tục lưu truyền, vẫn không ai tự mình dám bỏ, vì sợ lệ tục theo không đủ, thực là một món nợ miệng giả không xong, tuy theo lệ mới, cũng không ai bắt bẻ gì, mà miệng tiếng mỉa mai, vẫn không bao giờ rửa sạch. Những nhà phong phú vì thế mà sa sút đi cũng nhiều, những nhà gia-tư thường thường thì mắc phải vòng công nợ, mà cả đời loanh-quanh gỡ không ra, thấy là chưa kể những nhà gia kế vốn thanh bần, thì sự tùng rồi lại chưa biết đến đâu mà nói.

Nhân cái chuyện ấy mà suy xét rộng ra, thì biết rằng cái tục lệ bó buộc ở các chốn thôn quê, không những là một việc ma chay mà những nơi còn nói theo tục lệ cũ, cũng không phải chỉ một vài làng, và cái chế độ cải-lương tuy đã nhiều làng cử hành, mà cũng chỉ phần nhiều là hình thức.

Nước ta bây giờ, gặp lúc sáu giống cheo vai, năm châu liền đất, thời thế đã thay đổi, vận hội đã mở mang, chính là cái buổi phải đổi cũ thay mới, cái mới hợp với cái thời đại văn-minh, mà mong đưa đuổi với người ở trên con đường tiến hóa. Chánh-phủ Bảo-hộ đã xét theo thời thế, hết lòng săn sóc về việc cải-lương, mỗi làng lập ra một hội-đồng để coi nom hương chính, điều lệ khoản ước rất là phân minh, cũng đã nghiễm-nhiên thành ra cái thể cách hương thôn tự-trị, bao nhiêu sự ăn uống phiền phí, đều tùy nghi tỉnh giảm, để lấy tiền sung vào công qui phòng lo việc lợi ích chung cho dân. Thế mà xem ra, thì có nhiều làng mặt ngoài là cải lương, mà bên trong thì hủ-lục đổi phong vẫn chưa trừ bỏ được mấy, vẫn cứ hội hè đình đám, rộn-rịp linh đình, nhất là về việc ma chay, thì lại giữ theo lối cũ, chỉ cốt về cái mục-đích no say thỏa thích, coi là một việc giả nợ miệng nhau; trong trí của họ vẫn có một câu: « phép vua thua lệ làng » coi làm thước ngọc khuôn vàng mà khư-khư giữ lấy cái thói lưu truyền cũ. Trong một làng há lại chẳng có một vài người có tư-tưởng có kiến-thức, biết cái tục cũ nhiều cái là hủ lậu nên tuy thời sửa đổi đi, mà ở vào nơi phần nhiều người vẫn còn cạc cạc ú ú, vẫn còn lấy ăn uống làm trọng, thì tài gì ngăn cản cho nổi, cực chẳng đã cũng phải chiều theo cho xong chuyện thì thôi. Vậy những điều trở lực thứ nhất ở các chốn thôn quê, khiến cho cuộc cải lương lâu có hiệu quả, là vì dân trí còn bế tắc, chưa hiểu rõ được lẽ phải lẽ chăng; bây giờ muốn trừ bỏ cái trở lực ấy đi thì trước nhất phải mở mang dân trí, nuốn mở mang dân trí, thì không gì bằng giảng báo giảng luật hoặc là diễn thuyết cho con em nghe mỗi tháng một lần, tưởng nên hợp đồng em ở nhà hội đồng hoặc là ở trường học, đem những bài luận thuyết chánh đáng, những điều tân kiến dị-văn cùng là thời sự ở trong nước, có ích lợi về đường trí thức, thì đọc lên cho công-chúng cùng nghe, rồi lại lấy lời lẽ khôn khéo mà giảng giải thêm vào cho người nghe đều hiểu được hoặc là những người có học thức có vị vọng rút lượt nhau tìm những vấn-đề quan-thiết mà diễn thuyết cho con em nghe. Thứ nữa thì những người đàn anh đàn chị trong làng phải có đặc-kiến, có nghị-lực cứ nhất thiết theo lẽ phải mà làm, không kể gì lời cười chê của phường dung-tục, lấy mình làm tiêu biểu cho người khác theo. Có thế thì nay một tí mai một tí, con em được nghe những chuyện hay chuyện lạ, biết có xử nọ xử kia, lại thường được nghe những lời giảng thuyết rõ ràng, hiểu thấu được lẽ hay lẽ dở, may ra trí khôn mới mở rộng ra dần dần, không đến nỗi con mắt không trông ra khỏi ngọn tre đầu làng, mà kiến thức cứ bó buộc hẹp hòi mãi như trước. Lại nhờ cái gương sáng của những nhà có vị vọng, có trí thức đã treo sẵn đó rồi, thì những tục phiền lụy ấy, xưa kia cực chẳng đã mà phải gượng theo, bây giờ tất là nhân dịp tốt này mà vui lòng sửa đổi.

Ôi! dịch tục dĩ phong vốn là một việc khó, không phải một ngày mà thành được, tất phải nhờ dân-trí khai thông, biết điều dại mà chừa, biết điều không mà học, thì thói hủ cũ mới mong bỏ được, mà cuộc cải lương mới mau có hiệu nghiệm hay; nếu không chú cuộc cải-lương chỉ là hư ứng ở bên ngoài, mà lại còn có lệ đoan khác vì người mà sinh ra nữa. Vậy những bậc đàn anh đàn chị có vị vọng, có kiến thức ở các chốn hương thôn, trên thì nhờ có quyền lực của chánh-phủ, sáng lập ra cuộc cải lương, lại nhờ cái bổ bồi báo quốc ngữ đã thịnh hành, tưởng nên hết lộng mở mang trí thức cho đàn em, để sửa đổi những tục hủ lậu đi dần dần, thì cuộc cải lương mới có ngày kết quả.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 28 Octobre 1925

Việc lập tòa nội-các mới

Báo *Figaro* nói rằng nỗi khủng-khoảng này quan-hệ cho cả tòa nội-các lẫn nghị-viện. Hiện nay chỉ có hai đường: một là lập một tòa nội-các chiến-đấu, đứng lên xung đột với nguyên-lão nghị-viện, mà đỉm nhận việc gọi nên một cái phong-trào phản-động; hai là lập một tòa nội-các theo ý đại đa số của hai nghị-viện, nhưng lại không đủ thế lực mà tái-hành các phương-sách quốc-gia cần dùng cho nền tài-chính ngày nay.

M. Paul Boncour có nói với viên đại-biểu báo *Ere nouvelle* rằng trong buổi khó khăn ngày nay đảng xã-hội cứ giữ cái địa-vị bàng-quan thì quốc-dân không hiểu cái ý làm sao.

M. Loucheur thì nói với báo ấy rằng chánh-đoàn tả-đảng cấp-tiến biểu-đồng-tình về việc cưỡng-trái.

Bốn chánh-đoàn của tả-đảng tại thủ-đô nghị viện đã hội-nghị.

Tả đảng cấp-tiến nói cần phải có đảng cộng-hòa ở nguyên-lão nghị-viện tán thành mới được. Đại đa số của đảng ấy nói bản chánh đảng phải theo việc trước đây, bản chánh đảng quyết-nghị về lời của đảng xã-hội khởi nghị về việc cưỡng-trái, mà đại đa số đã biểu tình phản kháng. Đại đa số nói đảng xã-hội chỉ là tán-thành cho tòa nội các sau này về các vấn-đề quan-hệ với chương-trình mình, còn về các vấn-đề quan-hệ cho quốc-dân, lại không tán-thành thì thực là một điều vô-lý.

Đảng cộng-hòa bàn nên đã huỷ với nguyên-lão nghị-viện

Đảng xã hội cấp-tiến thì yêu-cầu thi-hành đúng các khoản trong chương trình ấn-định tại cuộc hội-nghị Nice.

Đảng xã hội liên hiệp cũng xin yêu-cầu thi-hành cái chương-trình ấy

Việc nước Anh

Bộ hải quân nước Anh bỏ tin rằng các tiềm hải-đỉnh về hạng K. đều phải bán đi. Chỉ trừ có cái K 26 là không mà thôi. Như vậy số tiềm-hải-đỉnh còn có 58.

Việc nước Đức

Đảng xã hội xin lập một tòa nội-các, mà không ai về đảng quốc-dân cả.

Cứ như dư luận nước Đức, thì chắc là nước Đức sẽ ưng chuẩn các giao-ước Locarno.

Nước Bảo với nước Hy lạp

Tại nghị-viện cường-giới hai nước, đứng sáng đã vấn tắt ngày hôm qua.

Báo *Matin* tiếp được tin ở Swet ánh nó rằng một sở quan võ Hy lạp cùng một sở quan võ nước Pảo đã ghi nhận rằng đôn binh của Hy-lạp ở cạnh đồn binh nước Bảo ở Damir Kapou không bị quân Bảo đóng. Vậy người Bảo không phạm đến quốc-thổ của nước Hy-lạp.

Việc nước Nhật bản

Quan thượng-thư bộ thương-mại và kỹ-nghệ đã cử M. Toshimar vào chức ủy-viên thương-mại ở Saigon. Chỉ vì khác cũng được cử vào chức ủy-viên thương-mại tại các đồn quan-trọng, nhất là ở Calcutta. Các ủy viên ấy có cái trách nhiệm mở mang việc giao-dịch của Nhật bản với các xứ ấy. Công-ty hàng hải *Daka Kaisha* định đến tháng avril thì đặt một đường tàu chạy từ Nhật-bản đến miền duyên-hải Đông-phi-châu. Công-ty được chánh-phủ trợ cấp cho. Đường ấy sẽ có ba tàu chạy, mà chạy từ Nhật-bản đến Durban.

Bộ Ngoại-giao có tuyên bố rằng chánh-phủ Bắc-kinh cũ thay đổi, cũng không ngăn trở gì đến cái chính-sách của Nhật bản tại cuộc hội-nghị quan-thuế.

Việc nước Hoa-kỳ

Các nhà kỹ nghệ Hoa-kỳ xin chánh phủ rộng rãi với nước Pháp về cái vấn đề quan thuế.

(1 dopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

Bản-quán có lời bá cáo rằng những giấy của các bạn mua báo gửi đến hỏi về pháp-luật mà có dính theo cái giấy cuốn báo thì bản-quán không bổ đi bao nào cả, chỉ trừ ra những bài hỏi việc không rõ nghĩa hoặc dáng bảo mà không ích gì cho ai thì bản-quán mới để lại thôi. Vì một ngày bản-quán chỉ có thể giải đáp vào báo được một vài bài thôi, mà số thư gửi đến hỏi lại nhiều, cho nên bản-quán phải theo số thứ tự giấy đến trước sau mà giải-đáp dần. Các bài chưa giải-đáp là vì thế, vậy xin các ngài chớ nóng ruột.

LỜI HỎI. — Tôi có một việc sau này, xin ngài vui lòng chỉ giúp cho thì tôi cảm ơn ngài vô cùng.

Tôi có một người em gái, về năm 1920, có lấy Sở làm vợ. Tính, thì ba tháng mẫu tôi rước lại cả. Họ có đem các đồ sính lễ sang nhà tôi, sự đi lại hai bên cũng đều tử-tế cả, sau họ tới xin cưới, song nhà tôi gặp nhiều việc ngăn trở, không thể cho cưới ngay được. Sau tôi có tiếp được thư của tên S nói rằng, nay nhà bên vì bận nên để cưới một người (không nói rõ là vợ lẽ hay vợ cả) mà rồi sẽ sang cưới em tôi nữa. Đến năm 1923 tôi có viết thư cho bên ấy sang mà xin cưới, bởi vì bà mẹ tôi mất, thì nên cưới lòn tàng đi, tôi lại cho bên ấy sang để bàn định sẽ cho cưới. Song chẳng thấy bên ấy nói thế nào cả, mà người sang cũng chẳng thấy. Kế đến khi mẹ tôi mất, thì bên ấy cũng cử sang, đến khi làm ma rồi cũng sang phúng, song đi cơm rồi, nhà cũng chẳng gặp tôi ở nhà, bọn nhà tôi không dám nhận những đồ phúng của bên ấy, song họ cũng bỏ đó, cách ít lâu thì cho người đem cả các đồ sính-lễ và các đồ phúng sang trả, song họ không chịu nhận. Ông tiền-sinh tên S có nói rằng sẽ sang xin lỗi và nói chuyện lại, nhưng từ năm ấy tới nay chúng tôi đã hết tang rồi, mà cũng chẳng thấy thư-từ gì và người sang nói chi cả. Thế là sự vỡ ngã đi lại đã cách nhau hai năm nay rồi. Nay anh tôi không bằng lòng về sự bạc-đãi của bên ấy, và nhất định không lấy tên S nữa.

Nếu nay tôi gả em tôi cho người khác, thì bên ấy có thể làm ngăn trở gì không? và tôi gả em tôi cho người khác thì cần phải làm thế nào, cho khỏi ngăn trở về sau, xin ngài vui lòng dạy bảo cho, tôi xin cảm ơn vô cùng. Tôi xin nói thêm rằng hai bên cùng ở Trung-kỳ cả.

LỜI ĐÁP.— Tên S đã lấy vợ rồi thì nghĩa là hẳn không lấy em ông nữa. Vậy sự thất-tín này là ở đằng nhà trai, chứ không phải ở bên nhà gái. Sau nữa tên S đã lấy vợ rồi thì nghĩa là lấy vợ cả, chứ không phải vợ lẽ, vì rằng chưa có vợ cả sao đã cưới vợ lẽ được?

Em gái ông có thể đi lấy chồng được mà cả đến những đồ sính-lễ của nhà trai đưa sang bên nhà ông, không phải trả cũng được.

Ph. h-I..

TÒA NỘI-CÁC MỚI NƯỚC PHÁP

Tòa nội-các nước Pháp đã lập xong:

Tổng-lý tòa nội-các, kiêm ngân-khố: M. Painlevé;
Sở chỉ-thời M. Bonnet;
Tư pháp: M. Chautemps;
Ngoại-giao: M. Briand;
Chiến-tranh: M. Daladier;
Hải-quân: M. Borel;
Công tác: M. De Monzie;
Học-vụ: M. Delbos;
Nông-phố: M. Durand;
Thương-mại: M. Daniel Vincent;
Thuộc địa: M. Léon Perrier;
Trợ-cấp: M. Antériou;
Lao-động: M. Dreyfour;
Thứ-trưởng tại bộ tổng-lý tòa nội-các: M. Bertholet;
Thứ trưởng tại các miền giải thoát: M. Jaumit Schimidt;
Thứ trưởng tại bộ hàng-không: M. Laurent Eynac;
Thứ-trưởng tại bộ học chuyên-môn: M Benaze;
Thứ-trưởng tại bộ Thương-thuyền: M. Danielou;
Thứ-trưởng tại bộ Chiến-tranh: M. Ossola;
Thứ-trưởng tại bộ tổng ủy-viên coi việc thuế nước nhà của: M. Levasseur.

Tòa nội-các đã trình diện với ông Doumergue, ngày thứ tư này sẽ trình diện nghị-viện.

Có tin rằng M. Chaumet sẽ lĩnh chức tổng trưởng nhà Pháp quốc ngân hàng.

Kể cả các vị thứ-trưởng, thì trong tòa nội-các bốn ông nguyên-lão nghị viên về tả-đảng dân chủ, cấp-tiến, và xã-hội cấp-tiến. Còn các vị khác là thứ-dân nghị-viên, tính ra như sau này: 4 vị công-hòa xã-hội, và xã hội; 10 vị cấp-tiến và xã hội cấp-tiến; 3 vị tả-đảng cấp tiến.

M. Painlevé xét các vấn đề quan-hệ về ngân khố; M. Bonnet xét các vấn đề quan-hệ về sở chỉ-thu.

Có tỏi ý M. Loucheur có nhận bộ thương-mại không, nhưng ông cố nói có giao cho ông bộ tài-chính thì ông mới nhận.

M. André Hesse không dự tòa nội-các, vì ngoài bộ tư-pháp, và thuộc-địa ông không muốn nhận các bộ khác.

Indopacifi

VĂN UYỂN

Nhớ bạn ở Hải-phòng

Kẻ Hà người Hải cách đôi nơi,
Ngán nỗi xa xôi nuột rối bời.
Đàn gẩy tri-tế hồn mộng tưởng,
Thơ ngâm bát ngát giọt sầu rơi.
Chiều nghiêng tà trước đương cùm họp
Nam bắc giờ sao để vội dời,
Đêm vắng biết ai mà giãi tỏ,
Buồn vui xin ngỏ một đôi lời.

Viếng mả tình-nhân

Người xưa có nhớ ta chăng?
Thay đổi nấm đất bên đàng trơ trơ.
Gốc chiêm-bao khéo hững hờ,
Người yên cảnh mến bây giờ là đâu?
Với trông mây nước một màu,
Nước mây mà lại mái sầu đan nhau.
Ngậm ngùi thay chữ ái-ân!

Nhớ bạn xa

Phăng phắt mong người mấy dặm khơi
Tri-âm xa vắng mấy thu rồi,
Mới hay ly-biệt là buồn nhất,
Riêng chạnh lòng ta luống ngậm ngùi,

Việt-hạnh Nguyễn-v-Hòa

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 26 độ
15 giờ 28 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		10$10
— nhì,	—	9 00
— ba,	—	8 25
Thóc hạng nhất,		5 40
Bắp ngô		5 35

Giá bạc. Kể từ ngày 30 Octobre 1925 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 13 f. 60.

Thị giá quốc-tế. — Ngày 29 Oct. 1925: 46,15. — 53,50. — 42 20 — 41,85. 66,25.

Tin tàu. — Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ bảy 31 octobre hồi 6 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon, trừ các thư từ và hộp có khai giá không kể.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối 30 octobre.

Tàu chạy Hồng kong. — Tàu *Songbo* đến ngày chủ-nhật 1er novembre hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong qua đường Hoihow và Fort-Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chu đến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 31 octobre.

Đường ô-tô Đông-khê Savannakhet. — Các xe ô-tô tải thư đường Đông-khê đi Savannakhet chỉ chạy đến ngày 28 octobre là thôi, không chạy nữa. Suốt trong mùa mưa, nghĩa là từ novembre đến avril thì các xe tải thư lại đi đường Vinh — Thakhet.

Kể từ ngày mồng 5 novembre trở đi các ngày thứ năm thì ở Vinh sẽ khởi-hành.

Các thư từ ở Bắc kỳ đem sang Vientiane thì cứ sáng thứ tư ở Hanoi đem vào Vinh.

(Phải Toàn-quyền lai cảo)

Quan Học-chính Tổng-trưởng mới. — Ngày 27 octob e có sắc-lệnh cử M. Tr alamas, đại-học-đường học trưởng ở Dijon sung chức Tổng-trưởng học chính Đông-pháp kể từ ngày 1er N vembre.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm đã xử những việc sau này:

Thù hằn giết nhau cướp của. — Nguyễn trước vợ một người tên là Đinh-văn-Ngu có lỗ giác Ng-v-Thăng có bệnh phong. Lại tên Ng-v-Đinh là họ với tên Thăng ra trình lý trưởng với con trai người ấy là Đinh-văn-Tượt không được trăng cả. Vì hai lẽ đó tên Thăng và tên Đinh thù người ấy thông đồng với nhau đã đánh là tên Ng-v-Nam đương đêm vào nhà người ấy làm ra ăn cướp đâm chém người ấy đến chết rồi thôi rồi lấy trâm trong đựng những giấy má, đồ lặt vặt và 14 đồng. Hôm bấy giờ người nhà mới có ánh sáng được nhận được đích mặt hai tên ấy. Đến lúc bắt xét hỏi thì ra những tên thông phạm. Tòa nam án tỉnh Hải-dương phạt tên Ng-v-Thăng, Ng-v-Đinh khổ sai chung thân, tên Ng-v-Năm 12 năm khổ sai, tên Ng-v-Sửa và tên Ng-v-Ba mỗi tên 8 năm khổ sai. Tên Thượng-thẩm giam tội cho tên Thăng và tên Đinh mỗi tên xuống 20 năm khổ sai, y án phạt tên năm khổ sai và giảm tên Sửa, tên Ba mỗi tên xuống 5 năm khổ sai.

Giả mạo một thám. — Ng-v-Long tức Phâu trước có đi làm một thám, song vì có lỗi đã phải đuổi. Một hôm Long nhà Vũ-văn-Thanh gà bạc, mới lấy thẻ của người khác tự xưng là một thám vào bắt đề chực đêm đọa đòi tiền lễ. Bởi thì những tên can phạm đều chối cả. Tòa nam án tỉnh Phú-thọ phạt Ng-văn-Long 10 tháng tù và

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

10 đồng, Ng-v-Thanh 4 tháng tù và 20 đồng, Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên Long lên 2 năm tù và tha cho phạt tiền và tên Thanh vì xét là tên ấy đánh bài là chơi ngoài nhà mà thôi.

Lạm đình. — Phòng-viên Lạc là chánh hương hội bị người làng tố giác lạm nhiều suất đinh không khai vào sổ để đóng sưu. Đến lúc xét thì thật như thế. Hiện Phòng-viên Lạc trước đã can án hai lần rồi : một lần về hành hung và một lần về đánh bạc. Tòa nam án Sơn-tây phạt Phòng-viên Lạc 6 ngày tù án treo và 35 đồng Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên ấy lên 1 năm án treo và y tiền phạt.

Làng mạ. — Nhân ngày hội đồng hương-chính, cảnh phó hội đồng cùng thư ký, thủ quỹ và các tộc biểu hội họp bàn bạc công việc trong làng, rồi làm biên bản đoạn rồi Phạm-đình-Đáp là thủ quỹ trước nhau với Trần-văn-Bạch là thư ký, ký trước ký sau. Vì lẽ tranh nhau Trần-văn-Bạch lăng mạ Phạm-đình-Đáp. Tòa nam án tỉnh Thái-bình phạt Trần-v-Bách 10 đồng. Tòa Thượng-thẩm lượng tha cho vì xét những câu Trần-văn-Bách nói không phải lăng mạ.

Vu khống. — Lémg-a-Tai bị thua vụ cho một người tên là A Kam 500 đồng phải tòa nam án tỉnh Hải-ninh phạt 1 năm tù, 50 đồng và bắt bồi thường 60 đồng cho người bị vu thì nay được tòa Thượng-thẩm tha cho vì xét không đủ chứng cớ.

Thi phép tốc ký. — Chiều thứ năm vừa rồi, hồi 3 giờ, tại phòng Thương-mại đã mở kỳ thi tốt-nghiệp cho ban tốc ký (stenographie) của phòng ấy dạy.

Học-sinh đến ứng thi có thầy 12 người là một đàn bà, ba con gái và tám con giai.

Hội-đồng sát hạch có M. Delaye là hội-viên thương-mại chủ-tọa. Phụ khảo có MM. Larrivé, Lesne, Passiguet, Vitt. Các bài thi thì lần thứ nhất có một cái tuy việc buôn đọc cho học trò viết ra phép tốc ký 225 chữ trong 5 phút nghĩa là mỗi phút được 75 chữ, lần thứ hai 300 chữ trong 3 phút, nghĩa là mỗi phút được 100 chữ.

Rồi học-trò phải viết thả h thơ.

Bài nào quá 20 *fautes* thì thất loại.

Kỳ thi phép tốc ký kết quả như sau này :

Mỗi phút được 100 chữ :

M. Lương-Huy (được hội-đồng ngợi khen)

M. Phùng-quốc-Cảnh

M. Phùng-tất-Đắc

Mlle Piglowska

M. Phan-văn-Thuận.

Mỗi phút được 75 chữ :

Mme Strzoumb

M. Trịnh-Quyền

M. Nguyễn-ngọc-Liên

Mlle Poulet Osier

Mlle Marguet.

Trước khi giải tán, ông Delaye có ngợi khen những người thi đỗ và thay mặt phòng Thương-mại ngợi khen bà Grémillet là giáo-học phép tốc ký.

Muốn bán một cái xe ô tô « Ford » chạy còn tốt lắm. Đồ chữa và bánh thay đủ cả — Giá 400 $. Hỏi tại bản quán.

Lại một người trầm mình trong hồ Hoàn-kiếm. — Đêm hôm qua gần lúc 12 giờ đêm có một người con gái trạc độ mười tám đôi mươi trầm mình ở hồ Hoàn-kiếm, trước nhà hội khai trí tiến đức. May có người phu xe tên là Trần-v-Tài 26 tuổi chạy ra vớt lên được. Đưa về sở cảm xét thì người ấy khai tên là Nguyễn-thị-Hiền 19 tuổi nhà ngõ Huyện-Thọ vì bị chồng là Ng-đình-Hiên làm tại hiệu bánh tây mắng mỏ mà phải quyên sinh.

Lấy dọc tẩu thuốc phiện làm gì? — M. Nguyễn-văn-Quế, 49 tuổi, thư ký giấy thép, số 11 phố hàng Muối, trình mất cái dọc tẩu thuốc phiện, giá đáng 30 đồng.

Cướp giật hay sao ? - M. Đinh-v-Hiền, 24 tuổi, làm tại hiệu buôn, nhà 72 phố hàng Giấy, trình sở người đánh mình lấy mất mèn tiền 6 đồng rồi trốn mất.

Ăn cắp ô. — Nguyễn-văn-Đáy 17 tuổi, vô gia cư, vô nghề-nghiệp, bắt được quả tang ăn cắp cái ô giá 1 đồng 5 hào của ông cu nhà quê, tên là Phạm-văn-Lâm, 60 tuổi, quán làng Đông-ngạc, qua Hà-nội.

Một cách trả ân mà được tiền. — M. Nguyễn-công-Tiếu, là tu-soạn-viên tại trường Cao-đẳng nông-lâm, ở gần vườn Bách-thú Hanoi, có muốn mua các da rắn, da trăn, da kỳ-đà vân vân.....

Ai bắt được những loài ấy nên đem đến đấy mà bán, hoặc để sống hoặc đã thịt chết cũng được, miễn là da dùng đánh rách thôi.

Nếu ở xa thì nên lột sẵn, cứ làm lột như thế này : lấy dao sắc rạch thẳng giữa bụng rồi bóc cho khéo đừng để thủng chỗ nào. Khi lột xong cạo cho sạch hết những mỡ và bọc nhạo đinh ở lẫn trong da rồi lấy muối mà xát cho kỹ, muối ấy dùng xong phải bỏ đi chứ đừng bỏ tiếc để lại xát vào da khác, ấy là hỏng đấy. Xát muối xong đem da căng thẳng rồi để vào chỗ rợp và thoáng hơi, cho nó khỏ dần chứ đừng phơi ra nắng.

Những con vật nào to như thế này thì mỗi mua được :

Da kỳ-đà căng rồi ở chỗ mách phải rộng từ hai mươi phân tây giờ lên nghĩa là năm tấc An-nam.

Da rắn căng rồi phải rộng từ mười lăm phân tây giờ lên nghĩa là non bốn tấc An-nam.

Đánh rơi hơn trăm bạc. — Hồi hơn 11 giờ hôm qua một bà lão nhà quê không rõ là đi buôn bán hay đi đâu, đi từ cuối hàng Gai ra hàng Hài có đánh rơi mất một số tiền 108 đồng bạc. Lúc đi ở hàng Gai bà lão có ghé hàng Hài sở đến tai chỉ còn có cái giấy bà đeo là cái giấy bọc số tiền đó mà thôi.

Bà lão tiếc của, khóc nức khóc nở, nhưng còn biết đâu Bợp phố mà mong châu về rửa. Tiếc thay.

HIỆU BÀO-CHẾ :
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中
22, PHỐ NHÀ THỜ (G. LAMBLOT)
HIỆU-TRƯỞNG : PHẠM-HUY-LỤC

Là trường tư của bản quán Trung-Bắc mở ra, đã khai-giảng từ ngày 15 octobre.
Chương-trình theo như chương-trình Nhà-nước, nhưng có ưu-trọng nhất về Pháp văn và Quốc-văn. Cái tôn-chỉ của « Trung-Bắc học-hiệu » là ở sự giáo dục.
Hiện nay mới có ba lớp dưới, đến tháng sau sẽ mở nốt hai lớp trên.
Giấy xin học gửi đến báo-quán « Trung-Bắc-Tân-Văn », số 61-63, phố hàng Bông hay đến « Trung-Bắc học-hiệu », số 22, phố Nhà-thờ.

Trục xuất cảnh ngoại. — Người Khách Lâm-kinh-Đình, không có chỗ ở nhất định ở Đông-dương, nay bị trục ra khỏi địa-hạt thuộc địa.

Người Khách Phùng-á-Tứ và Trần-lại-Hiếu, không có chỗ ở nhất định ở Đông-dương, nay trục ra khỏi địa-hạt.

Tiền trợ quả. — Mme Nguyễn-đình-Chu tức Trần-thị-Kim, là vợ góa một viên trí phủ hạng nhất, được linh mỗi năm 46 đồng bạc trợ quả, kể từ ngày 25 septembre 1924 trở đi là hôm sau ngày chồng chết.

Mme Nguyễn-Quỳnh tức Nguyễn-thị-Trí, là vợ góa một viên huấn-đạo, được linh mỗi năm 24 đồng trợ quả, kể từ ngày 19 août 1923 trở đi là hôm sau ngày chồng chết.

Thưởng vì bắt cướp. — Linh dõng phủ Trùng-khánh (Cao-bằng), được các cách thăng Danh dự hội-tinh bạc hạng nhì và đã có lòng cấp tiền đoàn ẩ cướp.

Lý-trưởng Ng-đức-Cơ ở làng Vũ-dương, tổng Ân-thi, huyện Ân-thi, (Hưng-yên) được các cách thăng hàm tăng cửu phẩm văn giai vì đã có công can đảm trong khi bắt hai tên cướp, đến cướp làng Bình-đồi đêm hôm 24 juillet.

Ngạch cô đỡ. — Cô Trương-thị-Mỹ có bằng tốt nghiệp trường thuốc được bổ cô đỡ thực thụ hạng sáu.

Cách chức. — M. Lê-qui-Nhơn giáo học thì sai hạn, nay phải cách chức.

Ngạch kiểm lâm. — Các cựu binh tên sau này được bổ kiểm lâm tập sự Phạm-v Dược, Ng-viết-Nam, Ng-hữu-Tiên, Hy-chan-Pao

Ngạch đồ lao. — Cựu binh Ng-vi Nhiên được bổ coi đồ - lao Hanoi nên bổng là 270 đồng.

Cựu-binh An-v-Lược được bổ coi đồ-lao Ninh-bình ăn bổng 120 đồng.

Ngạch cảnh sát. — Cựu - binh Trần-v-Chiện được bổ cảnh-sát Thái-nguyên nên bổng 120 đồng.

Ngạch khán hộ. — M. Ng-trung-Đình khán-hộ thường hạng tư tại Hà-giang được nghỉ dưỡng bệnh 1 tháng.

Ai mất con? - Ở huyện Thụy-anh có bắt được một con mẹ đòng tên là Thị-Sẹo nó đang đi giảm bán một đứa con giai chừng lên bốn tuổi, mặc áo lụa đỏ, mặt trắng xoan, da hơi đen.

Ai có con lạc muốn hỏi đứa trẻ ấy thì đến huyện Thụy anh mà hỏi.

Tòa-sứ Thái-bình lại cáo.

Xuýt nữa thì khốn! — Xảy ra tối hôm qua, lúc đèn điện sắp bật lên, gần cuối phố hàng Đào, một cái xe sắt đang đi dưới bờ hồ trở lên, một bên bánh xe lọt nay vào đường xe điện, chợt có chuyến xe điện trên chợ Đồng-xuân sắm đi xuống, tưởng chừng chỉ chớp mắt một cái nữa là sẽ xảy ra cái thảm kịch gớm ghê. May thay, người đàn bà ngồi trong xe thấy nguy cấp liền nhảy ra ngoài được, người cu-li-xe thấy vậy cũng đành bỏ xe để thoát thân. Khi hai người vừa thoát khỏi cái chết hụt thì đầu tàu đâm đánh xầm vào cái xe. Sau lôi cái xe ra thì chỉ bị hỏng mấy chỗ. Rõ thú vị!

Phu xe đi ở đỗ. — Vũ-văn-Chuẩn, 17 tuổi, phu xe, ở số 18 phố hàng Đậu, sau việc lừa các đồ đạc ở xe của Nghiêm-Tín, số 12 phố Duranton, nên đã bị bắt giam xét.

Bọn móc túi. — Ng-văn-Lan, 22 tuổi và Trần-văn-Khoái, 24 tuổi, ở Yên-phụ, bắt được quả tang móc túi của một người tên là Ng đ nh-Dong ở làng Ba-phúc (Sơn-tây) qua Hanoi, lấy mất một cái vi, trong có 2 đồng bạc và các giấy má vặt, nên đã bị bắt giam xét.

Có phải là ăn cắp không? — Ng-thị-Khan, tức Dương, quán làng Hát-môn (Sơn-tây), bị Ng-văn-Lộc ở số 17 đường Huế, thưa rằng lấy cắp các đồ đạc và lĩnh trước 5 đồng bạc rồi về mất, nên đã bị bắt giam xét.

L'ARRIVISEE
GIAN HÙNG GỚM GHÊ
Phim ảnh tam đoạn rất hay
CHIẾU TẠI
Rạp CINÉMA PALACE
Trong một tuần-lễ
Từ thứ tư 28 Octobre đến thứ ba 3 Novembre 1925

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÉS có bán :
CHLORATE DE POTASSE dùng làm phao.
LACTATE de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et *VANILLINE* dùng cho các hàng bánh và kẹo.

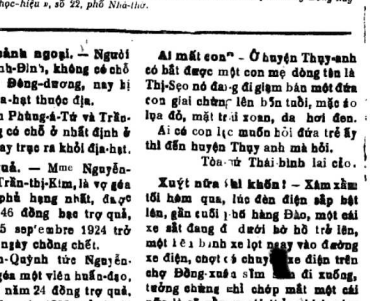
CÁC RẠP CHỚP BÓNG

Kính cáo các ông chủ rạp chớp bóng và các nhà chiếu ảnh đong các nơi, biết rằng, ở nhà chớp bóng « Cinema Tonkinois » 13, phố hàng Quạt, Hà-nội, có bán và có cho thuê chương trình rất đẹp, rất hay, giá rất phải chăng.

Muốn hỏi thêm điều gì xin viết thư đến.

Lịch năm 1926 của bản quán? — Xin kính-cáo để các nhà đại công thương trong nước ai muốn thừa lịch sang năm thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta tranh hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào :



Giá lịch của bản-quán bán như sau này :

Từ 100 trở lên. . . . 0 $ 35 một
Từ 11 đến 99 . . . . 0 40 »
Từ 1 đến 10 . . . . 0 45 »
Tiền cước. . . . . 0 20 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này :

M. Bùi-xuân-Thiện
61-63 Rue de Coton, Hanoi

MỘT ĐIỀU NÊN BIẾT...

Đường Huế, cửa Chợ-Hôm trong sang (3, Miribel), mới có một xưởng chữa xe ô-tô các kiểu của M. MOUSSIE là một ông vẫn chuyên-trị chữa xe ô-tô xưa nay đã có tiếng ở Hà-thành, lại vừa được giải nhất cuộc thi xe Tamđảo vừa rồi, chắc các ngài cũng đã biết.

Chữa tốt lại chóng hơn mọi nơi.

NƯỚC MẮM
HẢI-LỢI CÔNG TY
Hanoi, Rue Jean Dupuis, n° 72
« Phố Mới Số Nhà 72 »
SỬ CHẾ-TẠO TẠI THAI-HÀ-ẤP

Vừa được giấy phong thưởng thêm về sinh Nhà-nước, thứ phẩn-của nước-mắm có phẩm rằng : Hàng thật ngon. Chế đúng thể-lệ trong nghị-định ngày 21 Decembre 1916.
Giá bán 3 $ 60 một thùng hơn 18 lítres.
« Tiền thung tinh ngoại ».
Còn nhiều hạng ngon hơn, cùng các thứ đóng chai nữa.
Có bán cả muối Nghệ.

Xe đụng nhau. — Chiều hôm qua hồi 5 giờ 40, cái xe thịt bò của hiệu Sinh-lợi do Triệu-văn-Công dắt đi tới ngã tư đường Tràng-thi và đường Gia-long thì bị một cái ô-tô C. 10. 106 của M. Dufon nhà ở đường Quan-thánh đụng phải. Xe ô-tô bị gẫy mất hai cái cột bi'u.

Được phục công quyền. — Bùi-văn-Siêu quán ở làng Văn-lũng, tổng An-lũng, huyện Tứ-liêm, phủ Hoài-đức, tỉnh Hà-đông, năm Duy tân thứ sáu (Nhâm-tý) phải tha nam án tỉnh Nam-định phạt 2 tháng tù và tội bắt được mạng sách vào trường thi thì nay được tòa Thượng-thẩm cho phục lại công quyền.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thư độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said Al-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại GIA-LONG, 22.
GIÁY NÓI số 236

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc chữa đường — Quãng đường Bonnal từ hàng tàu bến Chargeurs Réunis đến Quan-khẩu bắt đầu sửa lại để bê-tông từ ngày thứ tư 28 octobre trước. Trong khi công việc làm chưa xong thì sự đi lại xuống Quan-khẩu sẽ do phố Maréchal Joffre và Saint Etienne.

Tòa án Trùng-trị. — Phiên tòa thứ năm 29 octobre 1925 xử những việc như sau này :

Ng-văn-Phúc đồn cải ngoài giới hạn đã định trong giấy phép, (chỉ độ ngày 11 juillet 1907) phải phạt 100 quan xử vắng mặt ; Trần-thị Khanh và Ng-thị-Hai can việc hành hung và lăng mạ Trần-thị Thanh là lại còn lấy của thị thị Khanh phải 2 tháng tù và quần áo thì thị Khanh phải 2 tháng tù và tội ăn cắp và hành hung, còn thị Hai được tha về tội ăn cắp, nhưng phải phạt tù 1 tháng về tội hành hung ; Ng-văn-Nghi ăn cắp chiếc ô của một người hành-khách đi tàu *Perle* và can tội du đãng thì tòa phạt 20 ngày tù về tội ăn cắp, còn được tha về tội du-đãng ; Ng-văn-Thu hành hung và lăng mạ Phạm-thị-Tư và can tội du đãng nữa nên phải phạt 3 tháng tù ; Ngô-văn-Các can tội du đãng đã đến phiên tòa sau mới xét ; Đào-văn-Ái can tội du-đãng phải một tháng tù ; Trần-v-Lưu can tội du-đãng nhưng xét không đủ chứng cớ được tha ; Vương Lai Wa can tội du-đãng phải 40 ngày tù ; Triệu-văn-Xuân ăn cắp một đôi hoa tai của Ng-thị-Nhi và Ng-thị-Yến ăn cắp một chiếc quần cũng của người ấy thì tòa phạt tên Xuân 3 tháng tù và thị Nhi 1 tháng tù, nhưng đều được hưởng án treo cả ; Trần-văn-Thuận và Bùi-v-Hiền ăn cắp 1 k. 100 gramme thép vụn của sở Constructions

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*)

Số 318

THÚY-HỦ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Đồng xiêu là mắng nhà nói :

— Quái lạ! hay là anh này dùng sức mạnh quá mà đến nỗi ngã lăn xuống đây!

Đồng-xiêu lấy tay vực *Tiết-bá* dậy xem sao thì thấy miệng hộc máu ra, trước ngực còn thò cái đốc tên cắm vào, dài độ ba bốn tấc.

Đồng xiêu kêu rầm lên, bỗng thấy có một người ngồi ở trên cây về phía đông-nam.

Người ấy nghe tiếng kêu, lại bắn cho một phát tên nữa thì chính trúng vào giữa đầu đến *Đồng-xiêu*, ngã chồng gọng ngay xuống đấy.

Người ấy ở trên cây nhảy xuống, rút dao lưng ra, cắt đứt dây thừng, lại bẻ gẫy gông, rồi ôm lấy *Lư-tuấn-nghĩa* mà nửa-nẻ khóc nửa lên. *Lư-tuấn-nghĩa* nghĩa thì tức là *Lãnh-tử Yên-thanh* đó.

Lư-tuấn-nghĩa nói :

— *Yên-thanh* con ơi! có phải bắn ta gặp ngươi ở đây không?

Yên-thanh nói :

— Tôi vẫn đi theo cháng nó từ hồi đến nay, không ngờ quả nhiên cháng nó đưa cả nhà vào trong khu rừng này thì bảo nhau hạ-thủ. Nay tôi đã bắn hai phát tên, chúng nó đều chết cả rồi, chả-nhân có trông thấy đó không?

Lư-tuấn-nghĩa nói :

— Đã đành rằng ngươi cứu cho ta được toàn tính-mệnh, nhưng nay bắn chết hai tên công-sai lẽ tất thêm nặng tội cho ta, ta biết chạy trốn đâu được bây giờ!

Yên-thanh nói :

— Việc này nguyên xưa chỉ vì ông *Tông-công minh* làm khổ chả-nhân, ngày nay không tìm đến *Lương-sơn-bạc* thì còn đi đâu nữa

Lư-tuấn-nghĩa nói :

— Nhưng ta từ khi bị đánh trượng, rồi thương đau quá, vẫn lại bỏng tuột cả ra, còn đi sao được.

Yên-thanh nói :

— Việc này không thể chậm trễ được, bây giờ để tôi xin công chả-nhân đi!

Yên thanh với vàng bắt bỏ hai cái tử-thi ra một bên, đeo lấy cung-nỏ, gắt lấy dao lưng, tay cầm ngọn côn, vai công *Lư-tuấn-nghĩa*, thẳng đường chạy về phía đông.

Chạy được độ hơn mười dặm đường, đã thấy nhọc-mệt quá độ, mới tìm vào một cái phòng trọ nhỏ ở bên làng để nghỉ-ngơi và ăn cơm cho đỡ đói

Lại nói chuyện những khách vãng lai trông thấy có hai tên công-sai bị bắn chết tại trong khu rừng, liền đến nói chuyện cho xã-trưởng ở gần đấy biết.

Xã-trưởng báo với lý-trình, rồi lần trình phủ *Đại-danh*. Quan phái người về khám-nghiệm, bèn tá hai tên công-sai *Đồng-xiêu* và *Tiết bá*, trở về phi bẩm.

Lương trung thư nghiêm hạn cho các vệ-ba tập-bộ và quan-sát phải tầm nã cho được hung thủ. Bọn công-sai kéo đến xem thì thấy đốc tên có chữ « *Lãnh-tử Yên-thanh* » trên thì chia nhau đi khắp các nhà gần xa để tầm nã *Yên thanh* và *Lư-tuấn-nghĩa*.

Bấy giờ *Lư-tuấn-nghĩa* vết thương chưa khỏi, vẫn còn ngồi ngơi ở trong phòng trọ. Người nhà trọ nghe có việc hai tên công-sai bị giết, lại thấy hình dáng *Yên thanh* và *Lư-tuấn-nghĩa* đúng như trong tờ yết-thị đã gián khắp mọi nơi, mới sinh lòng nghi, chạy đến mách với xã trưởng.

Người nhà trọ nói :

— Trong quán tôi có hai người đến trọ, tôi trông dị-dạng khả-nghi, có lẽ chính là những đứa hung-thủ giết hai người công-sai đó chăng.

Xã-trưởng nghe nói, vội-vàng đi báo quan. Lại nói chuyện *Yên-thanh* vì không có gì làm sơm, mới cắp cái nỏ đi ra một nơi cách đồng gần đấy, để định bắn lấy mấy con chim đem về nấu ăn.

Khi *Yên-thanh* quay về, nghe thấy người làng bảo-nhao, không biết chuyện gì, liền nấp vào trong bụi cây đem xem thì thấy một bọn đó hai trăm tên công-sai đang xăm xăm xô tới *Lư-tuấn-nghĩa* để ở trên xe mà giải qua đấy!

Yên-thanh đã toan nhảy ra cứu chả, nhưng khi-giới không có, đành chỉ phàn-nàn lên khổ một mình. Sau nghĩ thầm rằng : Nếu ta không mưu mau vào *Lương sơn-bạc* báo cho ông *Tông công-minh* biết để đem quân đến cứu thì ắt là ta làm hại tính-mệnh chả-nhân ta đó.

Yên-thanh nghĩ vậy, mới lập tức thẳng đường rước mau. Đi đến nửa đêm tối mờ, bỗng đâu như có, trong mình lại không có một đồng tiền nào phải vào bụi cỏ trong rừng ở trên cái gò đất mà nằm ngủ.

Sáng sớm hôm sau ngủ dậy, trong lòng phiền não, bỗng nghe có con chim khách đang hót rìu rít ở trên cành cây; *Yên-thanh* nghĩ thầm : bây giờ ta bắn con chim khách này, đem vào trong làng, cho nước nấu chín để ăn, cũng được đỡ đói.

Khi ra ngoài cửa rừng đứng nhìn thì con chim khách lấy lại cứ nhẩu đầu vào *Yên-thanh* mà hót. *Yên-thanh* sẽ rón-rén mấy tên vào nỏ, rồi lắm-nhắm khấn trời, để định bắn thử một quả.

Yên-thanh khấn rằng :

— Ta chỉ còn có một mũi tên này. Nếu cứu được tính-mệnh chả-nhân thì xin cho bắn trúng con chim khách kia phải rơi xuống : nhược bằng chả-nhân đã đến ngày tận số thì con chim khách kia bay đi.

Yên thanh giương cung ra bắn, lại nói một câu rằng :

— Nhưng ở chỗ có liền ta!

Tiếng nỏ kêu đánh tách một cái thì mũi tên chính trúng vào đuôi con chim khách, con chim khách bay xuống dưới gò. *Yên-thanh* đâu bước chạy theo, không thấy con chim khách đâu cả, lại thấy có hai người ở trước mặt đi đến.

Một người đi trước đầu đội khăn mỏ lọn, phía sau gáy có đeo cái vòng bạc nặm vàng, mình mặc áo là đen, chân đi đôi giầy đen, tay cầm một cái côn ngắn và có đeo chiếc dao-lưng.

Hai người ấy đi trượt qua trước mặt *Yên-thanh*. *Yên-thanh* quay đầu lại nhìn rõ mặt thì thấy rằng : hãy giờ ta đang không có tiền ăn đường, chi bằng đem cho mỗi người một cái, cướp khăn gói kia để lấy tiền lộ-phí vào *Lương-sơn-bạc*.

Yên-thanh bỏ cái nỏ xuống, chạy đuổi theo hai người ấy. Hai người đang cắm đầu đi vội thì bị *Yên-thanh* đâm cho người đi sau một cái vào giữa lưng, ngã lăn ra đấy.

Yên-thanh vừa toan đánh thêm cái nữa, không ngờ anh chàng đi trước quay lại, cầm ngay cái côn đánh vào ngang đầu bên tả của *Yên-thanh*, *Yên-thanh* tức thì cũng ngã xuống đấy.

Anh chàng ngã trước lồm-ngồm bò dậy, giằm chân lên bụng *Yên-thanh*, rồi rút dao lưng ra, đi vào liền mặt *Yên-thanh*, định đâm một nhát cho chết.

Yun-thanh kêu to lên rằng :

— Hảo-hán ơi! Tôi chết cũng chẳng đáng tiếc, nhưng chỉ tiếc không có người báo tin.

(*Còn nữa*).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Il faut convenir cependant qu'il lui restait de ce qu'il avait possédé jadis six couverts d'argent et une grande cuiller à soupe que madame Magloire regardait tous les jours avec bonheur reluire splendidement sur la grosse nappe de toile blanche. Et comme nous peignons ici l'évêque de Digne tel qu'il était, nous devons ajouter qu'il lui était arrivé plus d'une fois de dire : — Je renoncerais difficilement à manger dans de l'argenterie.

Il faut ajouter à cette argenterie deux gros flambeaux d'argent massif qui lui venaient de l'héritage d'une grand'tante. Ces flambeaux portaient deux bougies de cire et figuraient habituellement sur la cheminée de l'évêque. Quand il avait quelqu'un à dîner, madame Magloire allumait les deux bougies et mettait les deux flambeaux sur la table.

Il y avait dans la chambre même de l'évêque, à la tête de son lit, un petit placard dans lequel madame Magloire serrait chaque soir les six couverts d'argent et la grande cuiller. Il faut dire qu'on n'en ôtait jamais la clef.

Le jardin, un peu gâté par les constructions assez laides dont nous avons parlé, se composait de quatre allées en croix rayonnant autour d'un puisard ; une autre allée faisait tout le tour du jardin et cheminait le long du mur blanc dont il était enclos. Ces allées laissaient entre elles quatre carrés bordés de buis. Dans trois, madame Magloire cultivait les légumes, dans le quatrième, l'évêque avait mis des fleurs. Il y avait çà et là quelques arbres fruitiers.

Une fois madame Magloire lui avait dit avec une sorte de malice douce : — Monseigneur, vous qui tirez parti de tout, voilà pourtant un carré inutile. Il vaudrait mieux avoir là des salades que des bouquets. — Madame Magloire, répondit l'évêque, vous vous trompez. Le beau est aussi utile que l'utile. Il ajouta après un silence : Plus peut-être.

Ce carré, composé de trois ou quatre plates-bandes, occupait M. l'évêque presque autant que ses livres. Il y passait volontiers une heure ou deux, coupant, sarclant et piquant çà et là des trous en terre où il mettait des graines. Il n'était pas aussi hostile aux insectes qu'un jardinier l'eût voulu. Du reste, aucune prétention à la botanique ; il ignorait les groupes et le solidisme ; il ne cherchait pas le moins du monde à décider entre Tournefort et la méthode naturelle ; il ne prenait parti ni pour les utricules contre les cotylédons, ni pour Jussieu contre Linné. Il n'étudiait pas les plantes ; il aimait les fleurs. Il respectait beaucoup les savants, il respectait encore plus les ignorants, et, sans jamais manquer à ces deux respects, il arrosait ses plates-bandes chaque soir d'été avec un arrosoir de fer-blanc peint en vert.

La maison n'avait pas une porte qui fermât à clef. La porte de la salle à manger qui, nous l'avons dit, donnait de plain-pied sur la place de la cathédrale, était jadis armée de serrures et de verrous comme une porte de prison. L'évêque avait fait ôter toutes ces ferrures et cette porte, la nuit comme le jour, n'était fermée qu'au loquet. Le premier passant venu, à quelque heure que ce fût, n'avait qu'à la pousser. Dans les commencements, les deux femmes avaient été fort tourmentées de cette porte jamais close ; mais M. de Digne leur avait dit : Faites mettre des verrous à vos chambres, si cela vous plaît. Elles avaient fini par partager sa confiance ou du moins par faire comme si elles la partageaient. Madame Magloire seule avait de temps en temps des frayeurs. Pour ce qui est de l'évêque, on peut trouver sa pensée expliquée ou du moins indiquée dans ces trois lignes écrites par lui sur la marge d'une bible : « Voici la nuance : la porte du médecin ne doit jamais être fermée ; la porte du prêtre doit toujours être ouverte ».

Sur un autre livre, intitulé *Philosophie de la science médicale*, il avait écrit cette autre note : « Est-ce que je ne suis pas médecin comme eux ? Moi aussi, j'ai mes malades ; d'abord j'ai les leurs, qu'ils appellent les malades ; et puis j'ai les miens, que j'appelle les malheureux. »

Ailleurs encore il avait écrit : « Ne demandez pas son nom à qui vous demande un gîte. C'est surtout celui-là que son nom embarrasse qui a besoin d'asile. »

Il advint qu'un digne curé, je ne sais plus si c'était le curé de Couloubroux ou le curé de Pompierry, s'avisa de lui demander un jour, probablement à l'instigation de madame Magloire, si Monseigneur était bien sûr de ne pas commettre jusqu'à un certain point une imprudence en laissant jour et nuit sa porte ouverte à la disposition de qui voulait entrer, et s'il ne craignait pas enfin qu'il n'arrivât quelque malheur dans une maison si peu gardée. L'évêque lui toucha l'épaule avec une gravité douce et lui dit : *Nisi Dominus custodierit domum, in vanum vigilant qui custodiunt eam.* Puis il parla d'autre chose.

Il disait assez volontiers : « Il y a la bravoure du prêtre comme il y a la bravoure du colonel de dragons » — « Seulement, ajoutait-il, la nôtre doit être tranquille. »

(A suivre)

Những kẻ khốn nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Tuy nhiên có một điều chúng ta nên nhận biết, là ông giám-mục còn giữ được của tổ-phụ di lại một bộ thìa dĩa và dao sáu người ăn và một cái môi múc xúp bằng bạc. Của gia-bảo ấy hàng ngày mụ *Magloire* được sướng mắt nhìn nó sáng quắc ở trên cái khăn bàn bằng vải trắng to sợi. Trước-giả có ý tả cho thật rõ cái chân-tướng của ông giám-mục thành *Digne*, cho nên về cái bộ đồ bày bạc này, trước-giả cần phải nói thêm một câu cho hết ý rằng nhiều lần ông nói ra : — Duy còn cái nết dùng đồ bạc mà ăn, ta thật khó chữa.

Đã kể đến bộ đồ thìa dĩa ấy, thì lại phải tính luôn cả một đôi đèn nến đúc toàn bằng bạc, ông được thừa tự của một bà cô (bà bác, bà thím hay bà dì). Trên hai cây đèn ấy, thường hay cắm một đôi nến bạch-lạp nguyên sáp ong, bày trên lò sưởi. Khi nào có khách, thì mụ *Magoire* đốt hai cây nến lên mà bày ra bàn ăn. Trong phòng ngủ của ông giám-mục, ngay chỗ đầu giường thì có một cái ô-tường có cửa mở đóng được. Tối đến thì mụ *Magloire* đem bộ thìa dĩa và cái môi múc xúp bằng bạc mà cất vào đó. Nhưng thìa-khóa thì cứ để đó, không bao giờ đóng lại đem đi.

Cái vườn cạnh thì vì những nhà làm lăng-căng đó nó [illegible] mất cả vẻ đẹp. Ở giữa [illegible] chia [illegible] thành thế chữ thập. Xung quanh lại một lối đi vòng khắp cả chân tường, mà trong thì quét đều vôi trắng. Vườn kẻ lối đi như thế thành ra bốn khu vuông, xung quanh trồng một lượt ngâu làm rào. Ba khu thì mụ *Magloire* trồng rau. Còn một khu thì ông giám-mục trồng hoa. Đây đó một vài thứ cây ăn quả.

Một khi mụ *Magloire* [illegible] qua than [illegible] mà rằng : — Thưa cha, thường thì cái gì cha cũng dùng cho hết lợi. Vậy mà đây có một khu đất không ích gì. Thà để cây rau hơn trồng hoa. — Ông đáp lại : Mụ lầm to. Cái đẹp cũng có ích bằng cái hữu dụng. — Ông im một lát rồi lại nói thêm : Có lẽ ích hơn.

Khu đất trồng hoa ấy, chia ra làm ba bốn luống [illegible]

[illegible]

[illegible]

Nhà ông thì không [illegible] đóng cửa [illegible] Cửa ấy xưa kia thì then sắt, khóa sắt, [illegible] ông giám-mục sai tháo hết những then những khóa sắt ấy ra, [illegible] hai bà già cứ ở ngày ngày về mới cửa ngỏ luôn như thế. Ông bảo hai bà rằng : Các bà có muốn đặt then sắt vào cửa phòng của các bà cho kín thì cứ việc mà đặt. Về sau dần dần hai bà già cũng phải tập thói cả tin người như vậy, hoặc là hai bà làm ra mặt tin người như thế. Duy có mụ *Magloire* đôi khi còn hốt-hoảng. Còn ông giám-mục thì cái tư-tưởng của ông về sự đó, đã diễn ra rành-rành trong ba dòng chữ sau này, ông phê vào rìa một quyển *Sấm* : « Cửa nhà thầy thuốc thì không bao giờ được đóng, mà cửa nhà thầy tu thì bao giờ cũng phải ngỏ. »

Ông lại có phê câu này trong một quyển sách nhan đề là *Y-khoa triết-lý học* : « Ta lại không phải cũng là thầy-thuốc như các tiên-sinh hay sao ? Ta cũng có khách bệnh đây chứ. Trước nữa khách-bệnh của các tiên-sinh cũng là khách của ta, hạng ấy gọi là hạng người đau yếu. Sau nữa ta lại còn có khách bệnh riêng của ta, hạng này ta gọi là hạng những người khốn-khổ. »

Có một chỗ khác ông lại phê rằng : « Kẻ đến xin ở nhờ, ta không nên hỏi tên. Chính là bởi nó có lúng-túng về cái tên nó mới phải đến lánh mình ở nhà ta. »

Một ngày kia, có ông cụ-xứ, trước-giả không nhớ là cụ-xứ *Couloubroux* hay là cụ-xứ *Compierry*, chừng là bởi có mụ *Magloire* xui mà dám hỏi Đức-cha rằng để cửa ngỏ luôn ngày đêm, ai muốn ra muốn vào tùy tiện như vậy, thì Đức-cha đã quyết không phải là một việc bất-cẩn ru ! một nhà không giữ như thế, lại không có ngày nên vạ sao ? Thì ông giám mục sẽ mó vai ông cụ-xứ, một cách nghiêm-trang và khoan-từ mà nói tiếng la-tinh rằng : « Nhà mà Chúa chẳng giữ cho, thì mình giữ kín bao nhiêu, tưởng cũng hoài-công uổng-sức ». Rồi ông nói sang chuyện khác.

Thường ông lại ưa nói câu này : « Có cái can-đảm của nhà tu-hành cũng như có cái can-đảm của viên đại-tá cơ lính Đầu-Rồng vậy. » — Rồi ông lại nói thêm : « Duy cái can-đảm nhà tu-hành chúng ta, thì phải điềm tĩnh. »

(Còn nữa)

MẤY ĐIỀU VỆ-SINH NÊN BIẾT

(Tiếp theo)

B. — Cách phòng bệnh truyền-nhiễm

Ở An-nam các quan thầy thuốc đi khám bệnh trong các trường chưa được thường, vậy các thầy giáo phải biết cách phòng bệnh cần kíp trong lúc có bệnh truyền-nhiễm.

I. — Cách phòng-bị chung

Chớ nên tới gần những kẻ mắc những bệnh sau này : bệnh đau cổ (bệnh angine hay là bệnh diphtérie (bệnh đau yết hầu), bệnh đau phổi (bệnh ho lao) hay là bệnh coqueluche (bệnh ho cơn và nóng), bệnh kiết hay đau bụng hoặc có thương hàn hoặc không (thiên thời, nóng rét có ban) những bệnh nóng rét có mụt ngoài da như bệnh variole (trái đậu) scarlatine (trái sởi mọc tại cổ trước), bệnh rougeole (trái sởi), bệnh chàm bàm, bệnh thương hàn nặng như bệnh typhus (bệnh thương hàn sởi thường thêm chứng chàm bàm má), bệnh fièvre bilieuse (bệnh nóng và đái đỏ bầm như huyết), bệnh dịch hạch, bệnh meningite cérébrospinale (bệnh đau màng óc hay truyền nhiễm).

Mấy kẻ ấy không cho tới trường, phải đem ra nhà thương gấp hoặc để riêng một chỗ để đợi quan thầy thuốc đến.

Không phải điều cần kíp ấy mà thôi, lại phải trừ uế mấy nhà có người bệnh ở, xông sách vở và áo quần người bệnh trước khi đi học.

Cách trừ uế như sau này có thể thi hành ở nhà quê được :

1· — *nhà cửa* : lấy nước Javel (một ly Javel hòa với một lít nước) mà rảy vách và nền nhà.

2· — *áo quần* : nấu với nước tro (lessive)

3· — *sách vở* : lấy vải thấm formol gói sách vở bỏ vào trong tủ, rồi đóng kín lại chừng 24 giờ (ba muỗng formol hòa với một ly nước).

Ở nước Pháp theo nghị-định ngày mồng ba tháng hai năm 1912, phải để riêng những học-trò mắc bệnh truyền nhiễm không được vào học trong mấy ngày có định như sau này :

Diphtérie (bệnh đau yết hầu) : 30 ngày sau khi lành rồi.

Variole (trái đậu) : 40 ngày từ khi bệnh phát và sau khi quan thầy thuốc xét không có dấu tích chi nữa và người học-trò đau đã tắm rồi.

Scarlatine (trái sởi mọc tại cổ trước) : theo như bệnh trái đậu (variole)

Rougeole (trái sởi), 16 ngày từ khi bệnh phát.

Oreillons (bệnh chàm bàm má) 21 ngày, từ khi bệnh phát.

Coqueluche (bệnh ho cơn và nóng) : 30 ngày sau khi đã hết ho rồi.

Varicelle (trái rạ) 16 ngày từ khi bệnh phát.

Rubéole (trái sởi thật nhẹ), 16 ngày từ khi bệnh phát.

Fièvre typhoïde (bệnh thương hàn) 23 ngày sau khi lành rồi.

Dysenterie aigue (bệnh lỵ), 28 ngày sau khi lành rồi.

Méningite cérébrospinale (bệnh đau màng óc hay truyền nhiễm) : 40 ngày sau khi lành rồi.

Teigne (bệnh sài) từ đau đến lành.

Trachome (bệnh hột mý), từ đau đến lành.

Anh em và chị em người đau cũng không cho đến trường.

Còn về bệnh tả và dịch hạch thì ở Đông-pháp thường có cần phải giữ-gìn cẩn thận. Khi nào bệnh ấy mới phát thì phải bẩm cho quan sở tại và quan thầy thuốc liệu phương phòng bị.

2. — Cách gìn giữ riêng

Theo cách truyền nhiễm chúng tôi sắp các bệnh như sau này :

I. — *Bệnh truyền nhiễm bởi côn trùng ở người hay ở thú vật.*

a) *Bệnh peste* (bệnh dịch hạch) bệnh ấy truyền nhiễm bởi rệp, bọ chét trong các nhà nhớp nhúa. Những loài ấy từ chuột sinh ra.

b) — *Bệnh typhus* (bệnh thương hàn sởi thường thêm chứng chàm bàm má) : vì rận rệp cắn mà sinh ra.

c) *Bệnh lèpre* (bệnh phung) : chưa biết con nào truyền, có lẽ vì muỗi, rệp, con ghẻ

d) *Bệnh ghẻ* : phần nhiều học-trò có ghẻ, mụt, lở. Bệnh này bại vô cùng, bởi con sâu ghẻ mà sinh ra. Theo cách vệ-sinh thân thể và nhà cửa đã nói trên kia thì cũng có lẽ ngừa được các bệnh kể trên này.

Khi có dịch hạch thì có quan thầy thuốc đến chích thuốc.

Phải đánh đuổi chuột, rận, rệp, bọ chét. Nhưng ăn ở cho sạch-sẽ theo phép vệ sinh thì hơn cả.

2. — *Bệnh truyền bởi muỗi.*

Ở Đông-pháp thường hay mắc phải bệnh sốt rét.

Ở An-nam năm nào cũng có nhiều người chết vì bệnh ấy, nhứt là ở các miền hoang-phế !

Có hai cách phòng-bệnh ấy đã hiệu-nghiệm nên dùng :

a) — phải nằm mùng cho khỏi muỗi đốt.

b) — ở xứ lam chướng hoặc vào lúc mùa độc ngày nào cũng phải uống Og · 25 quinine. Nhà cửa cao ráo cửa ngỏ nhiều, thông không-khí thì ít muỗi.

3· — Bệnh truyền bởi nước uống hoặc đồ ăn

Ở Đông-pháp bệnh đau bụng, đau kiết, bệnh dịch tả, bệnh thương-hàn, bệnh sáng lải, bệnh ho lao, bệnh thủng, đều là vì nước uống và đồ ăn.

Nếu như tuân theo các điều vệ-sinh về ăn uống như đã kể trên kia thì đủ phòng mấy bệnh ấy được. Nguyên nhân bệnh là vì uống nước không được sạch, ăn rau ăn thịt nấu chưa chín, hoặc ăn trái xanh hay là quả chín.

Cũng phải biết rằng chưn và vòi con ruồi, con lằn thường đem những chất độc như là vi-trùng bệnh tả, bệnh ho lao bệnh kiết và bệnh đau mắt. Vậy phải đừng cho ruồi đậu trên đồ ăn, trên mồi miệng, mí con mắt đứa con nít. Cũng nên biết rằng có thứ sán lải chun vào da rồi vào ruột.

4· — Bệnh truyền-nhiễm bởi khí thở hay là bởi ở gần nhau

Như bệnh đau cổ, đau phổi (bệnh angine, diotérie (bệnh đau yết-hầu), bệnh coqueluche (bệnh ho cơn và nóng), bệnh ho lao, bệnh thương-hàn, nổi mụt variole (trái đậu), scarlatine (trái sởi mọc tại cổ trước) rougeole (trái sởi), méningite cérébrospinale (bệnh đau màng óc hay truyền nhiễm), oreillon (bệnh chàm bàm má), grippe (bệnh cúm), lèpre (bệnh phung)

Nếu muốn khỏi những bệnh ấy thì phải giữ gìn mũi, miệng, họng, phổi theo phép vệ-sinh đã nói trên kia. Thở mạnh và cho thường thân thể sạch sẽ, và ăn uống cho cẩn thận là đủ phòng các bệnh ấy.

Tim-la, lậu, hột xoài. — Muốn phòng cho khỏi mấy bệnh ấy là muốn gìn giữ cho dân tộc An-nam cho sức mạnh thì phải theo cách phòng riêng và chung cho xã-hội, nhưng dân trí người bản-xứ bây giờ thì khó nỗi thi-hành được, phải nhớ mấy điều này :

1· — Đã mắc những bệnh ấy thì phải đem đến nhà thương chữa liền thì lành ;

2· — Sau cuộc phong-tình rồi phải lấy xà-bông mà rửa cho kỹ càng và nếu dùng thuốc calomel hay là cyanure de mercure nữa thì càng tốt lắm.

Bệnh đau mắt. — Cách phòng bệnh này đã tóm tắt vào trong bản giấy phát cho các trường.

Mấy lời dặn bảo như sau này :

« Mỗi bữa mai phải rửa con mắt với nước chè nóng cho kỹ-lưỡng thì đủ phòng bị bệnh đau mắt ».

Nắng chói, bụi, gió bụi cát bay, đều làm cho đau mắt cả. Muốn khỏi bệnh phải nên đeo gương đen.

Năm nào quan thầy thuốc cũng biên tên mấy trò, đau mắt để thầy giáo chớ cho chúng nó ngồi gần các trò không đau mắt và để riêng ra mà dạy. Vì học trò đau bệnh con mắt nhiều lắm (có khi trong 100 trò có đến 85 trò đau) nên không thể giữ gìn như bên Tây được.

Bệnh chó dại. — Ai bị chó, mèo, heo cắn mà sợ bệnh dại thì phải đem đến viện Pasteur ở gần đó lập tức.

Trung-kỳ Học chánh.

(Dịch theo bài Pháp-văn của quan Docteur Collin).

Hiệu kim-hoàn

昌 進

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề cham chỗ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sắm sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

忠孝節義奇女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá **0$90**

II. — Tái sinh duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá **0,90**

III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá **0,90**

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$20

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi.

XE Ô-TÔ HIỆU

Rolland-Pilain

12 MÃ-LỰC

Mới rồi đã phá được hết các giải :

Giải *xe đi chơi* và giải *xe đi lấy nhanh*

Cuộc thi trèo trên Tam-đảo lần thứ hai vừa rồi vào hạng trèo giỏi hơn cả.

GIẢI XE ĐI CHƠI

Thứ nhất : xe Rolland-Pilain, 16 phút 42"

GIẢI XE ĐI LẤY NHANH

Thứ nhì : xe Rolland Pilain, 15 phút 28"

Đại-lý ở bản-xứ là :

GARAGE AVIAT

PHỐ HÀNG VÔI — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les bons livres sont de véritables amis.

Voici, à ce que l'on raconte, ce qui se serait passé entre deux nègres, dont l'un savait lire et l'autre ne le savait pas: « Que regardes-tu dans ce papier? demandait l'ignorant. — Oh! si tu savais, répondit le lecteur, comme cela est amusant! Il y a des personnes qui parlent: on entend avec des yeux. » Pour un nègre, la définition n'était pas mauvaise; beaucoup de blancs pourraient s'en faire honneur.

Ce nègre, en effet, a compris ce que c'est qu'un livre. Si je demandais la définition d'un livre, j'embarrasserais bien des gens. On sait que c'est un assemblage de feuilles de papier sur lesquelles on a imprimé des caractères, mais ce qui constitue véritablement un livre, on ne le sait pas, faute de réflexion.

Un livre est une voix qu'on entend, une voix qui vous parle: c'est la pensée vivante d'une personne séparée de nous par l'espace et le temps; c'est une âme. Les livres réunis dans une bibliothèque, si nous les voyons avec les yeux de l'esprit, représenteraient pour nous les grandes intelligences de tous les pays et de tous les siècles qui sont là pour nous parler, nous instruire et nous consoler. C'est là, remarquez le bien, la seule chose qui dure: les hommes passent, les monuments tombent en ruines, ce qui reste, ce qui survit, c'est la pensée humaine.

Laboulaye.

L'imagination

L'existence des êtres finis est si pauvre et si bornée que quand nous ne voyons que ce qu'il est, nous ne sommes jamais émus. Ce sont les charmes qui ornent les objets réels, si l'imagination n'ajoute un charme à ce qui nous frappe, le stérile plaisir qu'on y prend se borne à l'organe et laisse toujours le cœur froid.

La terre parée des trésors de l'automne était une richesse que l'œil admire, mais cette admiration n'est point touchante; elle vient plus de la réflexion que du sentiment.

Au printemps, la campagne presque nue n'est encore couverte de rien; les bois n'offrent point d'ombre; la verdure ne fait que de poindre, et le cœur est touché à son aspect. En voyant renaître ainsi la nature, on se sent rajeunir soi-même, l'image du plaisir nous environne; ces campagnes de la volupté, ces douces larmes toujours prêtes à se joindre à tout sentiment délicieux sont déjà sur le bord de nos paupières, mais l'aspect des vendanges a beau être animé, vivant, agréable, on voit toujours d'un œil sec.

Pourquoi cette différence? C'est qu'au spectacle du printemps l'imagination joint celui des saisons qui le doit suivre; à ces tendres bourgeons que l'œil aperçoit, elle ajoute les fleurs, les fruits, les ombrages, quelquefois les mystères qu'ils peuvent couvrir. Elle réunit en un point, des temps qui doivent se succéder et voit moins les choses comme ils seront que comme elle les désire parce qu'il dépend d'elle de les choisir.

En automne on n'a plus à voir que ce qui est. Si l'on veut arriver au printemps, l'hiver nous arrête et l'imagination glacée expire sur la neige et sur les frimas.

JEAN JACQUES ROUSSEAU.

Sách hay mới chính là bạn hiền

Này chuyện hai anh Mọi đen, một anh biết đọc sách, một anh không. Người ta thật lại mang máng như sau này: Anh đọc tỏi rằng: « Mày nhìn cái gì trong tờ giấy này thế? » Anh no giả nhời: « Chao ôi! nếu mày biết được, có phải thú lắm không! Có người nói chuyện trong này. Ta nghe bằng mắt đấy. » Cứ kể Mọi đen mà giảng được thế, cũng đã là khá, thường nhiều người da trắng nói được vậy cũng là giỏi rồi.

Thật đấy, bác Mọi này cũng đã hiểu được quyền sách là thế nào. Vì giá tôi đố giảng nghĩa thế nào là quyển sách thì tất nhiều người phải lúng-chúng. Ai cũng biết sách là họp nhiều tờ chữ in mà đóng lại, nhưng chính cốt quyển sách thì chẳng ai biết, vì không chịu nghĩ.

Quyển sách là cái tiếng tai nghe thấy, cái tiếng nói chuyện với mình: sách là nơi ghi chép cái tư tưởng của một người ở xa ta mà sống trước ta; quyển sách là một tấm lịch sử. Sách thu trong tủ viện, nếu lấy ra khôn tưởng tượng ra, thì cũng nom là gồm cả tinh-anh trong mọi nước, ở muôn đời, chực rằn đẩy để bảo-ban ta, dạy dỗ ta và tiêu sầu khuây muộn cho ta. Hãy nhận kỹ xem, chỉ có sách là vật bất hủ: người thì qua, lâu đài đổ nát, chỉ mà còn lại, còn mà vinh viễn, ấy là tư-tưởng con người ta

Trần-văn-Bằng phiên dịch

Tri tưởng-tượng

Cuộc sinh-hoạt của các động-vật trật là nhỏ nhẹ hẹp hòi, đến nỗi ta chỉ được trông thấy cảnh hiện tại, thì ta không hề bao giờ có cảm động. Các vật có chân hồn, là có cái ảo-tưởng nó tô điểm thêm vào, nếu cái tri tưởng-tượng không đem một cái phong tú mà trêm vào cái cảnh nhãn tiền của ta, thì cũng thú với không có ý vị trong cái cảnh ấy cả, chẳng qua chỉ là một mục mà thôi, trong lòng ta vẫn ngơ-lạch như tưởng.

Mặt đất có những sản vật mênh mông phô bày ra trước mắt ta một cái quang cảnh rực rỡ có vui mắt ta, nhưng cái vẻ đẹp ấy nó làm động lòng ai đâu; « trăm ngàm người ngu ngơ mà thấy đẹp hơn là ta vì cảm-tình mà thấy đẹp.

Về mùa xuân, đồng ruộng còn trơ trụi; cây cối chưa có bóng rợp; cỏ mới nảy mầm, thế mà đối cảnh tha phương lòng Ta hãy cảnh vật hồi xuân, lòng ta tự nhiên thấy phấn khởi, cuống quanh ta đều là những bức tranh cảnh vật lứa tuổi; cái lạc quan ấy, cái giọt lệ êm đềm kia, lâm le sẽ phụ thêm vào cái cảm-tình thú vị đã thấy ở ta đấy hai mùi mất. Những cảnh hai nhau đã vui vẻ đẹp để đến đâu đi nữa, ta trông thấy mà vẫn lãnh-đạm như không.

Sao lại khác nhau như thế? Vì đối cảnh mùa xuân, ta tưởng tượng ngay đến những cảnh các mùa đến sau; mắt ta được trông những cảnh xuân non mởn, trĩu quả tươi, những bông rợp ra cả đến những cảnh huyên hi bao tàng ở trong ấy. Ta tưởng tượng gom-nhặt lại một chỗ, nữa thì thôi dẫu đến sẽ đến và ta trông những cảnh vật theo tri ta tưởng tượng đó hơn là cảnh hình của những cảnh ấy, vì tưởng tượng ta được tự-do kén chọn. Vậy nên thì không thế: cảnh thế nào ta chỉ được trông như thế ấy thôi; vì nếu ta tưởng đến xuân, thì mùa đông giá lạnh của ta chỉ còn thoi-thóp trên những đám tuyết và nước đông lại thôi.

Lê-nguyên-Bá diễn nôm.

KHẢO-CỨU NHỮNG CÔNG VIỆC ĐÀN-BÀ

CHƠI HỌ

(*Tiếp theo*)

Có một cái nhà lịch-sự trang-hoàng bày bộn đẹp mắt, trong nhà có 15 con gái biết bỏ quả cay, biết tém khẩu trầu việc nấu nướng am hiểu đôi ba chút, giọng hát thì nào thang, nào cuốn; bảy tám thì nào cả, nào nem; đồ bàn pha Tây cũng để vỗ về ra ngoài được bát canh, nắt cá. Thì lẽn thẩn lại muốn được vui cùng vợ con, vẽ vời ra cầm họ cầm hàng để gọi là lấy nề họp bạn. Phần khoe khôn khoe khéo; phần khoe có khoe giàu. Lại có phần khoe ta quảng giao, ta lịch-thiệp, ta có cần-bản, ta được lắm người tin. Đó là cái tâm lý của phần nhiều các bà cầm cái họ ở Tết Hà-nội ta bây giờ.

Hễ công việc mà trôi chảy cả, khó-khăn không đâm, không sinh ra những câu khiếm nhã, tiếng chê tiếng bắc khó nghe, thì tôi không dám cam các bà, cứ việc mà cầm họ. Mà ai rủ được thế nào, đến lại ba mươi bà mà càng tâm càng tình, càng hòi càng thuyền, không đến nỗi kẻ khinh người trọng, kẻ kém người hơn, thì thật là danh giá cho người đứng rồ. Lại còn một điều nữa, là rủ làm sao cho hễ nhìn người không ai phải nài phải ép, không ai là nể là nang, ấy mới nên rủ họ.

Thường thì đàn có được như thế. Phàm hễ cầm họ nếu mình không phải tay chặt-chẽ, thì đành chết thế nào cũng gặp phải bạn cù nhầy. Hoặc là chị em trong nhà nhờn được thì nhờn, không lẽ đem nhau ra tòa mà kiện. Hoặc là chỗ thân thiết xưa nay, bất ngờ đến chuyện tiền thì đành ra tình quân, chẳng lẽ một hội các bà tử tế với nhau, phải đem nhau đi làm chứng. Lại còn một thứ bạn họ hàng nữa, lác gộn thì nói vạch với, nhưng có lẽ người ta là phải. Là những bà cả nể, nhận ngồi cho một suất, đến tháng đi thu, họ để cho người nhà mình ra vào mồm bọc cầm họ mới đáng cho bỏ ghét, chỉ để từ rẫy đứng ra nhận chi. Cũng có người là họ tăng tiền thật, nhưng họ làm ra mặt hành-hạ mà cho. Cũng là một lối sĩ-diện. Bà thì tháng sau đứng một tuần. Bà thì hẹn để đến rằm. Những cái bực mình ấy, tôi trông người lịch sự không nên cầm cái họ.

Đã đành rằng mình ngồi nhà sai thì thu, chỉ bực mình mười phần mình chỉ biết có ba bốn. Còn đứa trẻ em, con gái, hoặc vú bồ, thằng xe, thằng bếp, sai nó đi tập cái nghề thu nhặt ấy, nó cũng cần thêm. Chẳng thà mình mở hẳn ngõ rằng buôn bán, hoặc có của hiệu bán hàng, cuối tháng đi thu tiền đã có một người coi riêng cái chức sự rất cần phải nhẫn nại đó. Nhưng việc là việc cầu vui, lấy mình làm người coi việc sổ sách, sai con sai em đi thu đi nhặt tiền về, mà sinh ra những điều khiếm-nhã như là bên nài lấy được rằng bà đóng cho, bên chối đây-đẩy, thì đấy là đã vậy. con em lại chẳng hại cho sự giáo-dục của nó lắm ru. Vậy thì xin các bà đừng lấy việc cầm cái họ làm sự giao-thiệp. Phỏm đến đồng tiền phân bạc, ngày nay không có xử tình được nữa.

Còn cái bọng cầm họ thứ hai, nghĩa là chỉ lấy nề họ mà quẩn tam tứ ngũ, thì bàn lợi hại mà làm gì. Mua dầu có hở một vài chục, canh bạc hôm ấy đỏ thì hở cũng là rẻ, mà canh bạc hôm ấy đen, thì cũng cầm như hở thêm ít nữa mà thôi.

Nay nói đến những nhà cầm họ đã thành nghề. Hạng người này thì tôi cần phải đi học người ta, chẳng người ta không cần phải học tôi, mà tôi dám mửa rìu qua mắt thợ. Đại-cương có một điều đã đành nên nói để cho những nhà còn đương tập-tửng muốn rủ rê mới nhảo, nhưng các điều đó thì đã nói ra minh bạch trong đoạn tả-chân cái lề lối cầm họ chơi họ rồi.

Còn những ông làm việc mà thừa thế mình coi việc lương lậu của anh em đồng-sự mà gây một mối lợi cho vợ con, phần nhiều là mượn tiếng họ hàng, thật ra là cho vay nặng lãi. Chẳng hẳn tôi cũng không còn câu gì mới mà thuật lại được cho các ông lấy nghe. Còn cái lẽ nên phán-đoán, nên bình phẩm bọn ấy thế nào thì tôi đây làm một bài ghi chép sự thực mà thôi, chứ không định làm văn cảnh-tỉnh. Và chẳng những người đã say hơi đồng, thì văn-chương lời lẽ nào mà cảm-động cho được. Câu lấy là gái hỏi cả các hạng cầm họ đã kể ở đoạn sau bài trước.

Ngu-ên-thị-Cả.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(*Xã-hội tiểu-thuyết*)

Bước đường chông gai

(*Tiếp theo*)

Một buổi chiều kia, lão liều đến thì là cũng, đến cửa nhà nào lão cũng gõ cửa giật cuống để giục khách mua hàng. Dùng đến kế ấy mà cũng không ăn thua gì cả. Lão nao tâm quá bèn cách đánh thức bà bị-gỏi khoan tay đứng đó, chợt nghĩ được một cách giải phiền, đem chai lọ tinh n-nắt giao phó cho ông xanh cùng các vật vô-tri trong nơi tịch mịch ở một phía làng kia. Dặn bước đi liều, một mình lang thang trên con đường quanh co nọ nối ngoéo, hai bên cây cỏ um-tùm; Khi đi khỏi tỉnh đến đầu làng, trông thoáng thấy nhà cửa lưa-thưa, cỏ-vật xem ra chiều ấ-ủi êm trời, lão đưa mắt quan-sát tìm một nơi tiêu-điều buồn-bã để được tự do một mình than-thân trách-phận. Tìm được một chỗ vừa ý sở cầu, lão bèn rảo bước đến gần bờ sông 1) đặt khay nâng vào một p... cạnh đấy, tuồng thiền ngồi trên tảng đá, quay lưng ra đường cái quan, dầu gục xuống gối, hai tay ôm lấy mặt, rồi không biết nước mắt ở đâu kéo ra ran rưa, lối dẳng cay khôn tả nên lời. Mình tâm mình chịu kêu mà ai thương. Lão ngồi thế nên chẳng còn để làm dân vật gì ở xung quanh mình nữa! Chỉ biết lẩm bẩm nói một mình rằng: Chao ôi! Cha vì ta khó dại ngu-ngốc, không nghe lời mẹ mà tự gây nên tội vạ thế này! để cho mẹ phải vì mình mà cam đời xót xa. Bây giờ biết lấy nền đâu mà chạy chữa thuốc thang cho người được qua-cơn thoát-nạn. Một người mẹ hiền hậu cô-nhân như người cũng hiếm có làm! Là biết cậy nhờ vào ai đây? Nhờ ta, không có ai cưu thì đã đành, nhưng con mẹ ta tôi sao? Là quyết không để người bị khổ vì ta, phải qua đời vì ta! Nào có phải vì ta mà ta tốt đi lòng kiếm lấy đồng tiền đâu, đồng tiền ta thu được cốt để mua thuốc đón thầy chạy chữa cho mẹ ta được an lành. Cứ cơ như ta, tội nặng tội lại dám mang gì tiền với nong nữa. Là là một đứa bất hiếu! Hễ lẽm-si dám coi rẻ cái tình mẹn quý bao của mẹ ta, dám đem ra mà vật-vã coi tựa trò chơi!

Làm điều gì không nỡ xét trước ngẫu sau.... Bây giờ muốn rửa cái tội ấy, ta xét chỉ có một cách là từ nay trở đi ta phải ta-chí làm ăn, chăm chỉ siêng năng công việc, chịu đem tâm lực ra mà gánh vác lo toan các việc, trước giúp xã-hội, sau kiếm miếng nuôi mẹ, may mặc sắm sửa cho mẹ được bằng người. Phẩn chính là cốt sao giá được ơn nhà, báo được nợ nước thì ta mới đành tâm. Ta không được đền ơn mẹ ta phải thiên-thần một thứ gì « gọi là có » ! Nói đến đấy, lược mắt chực long, cất không nên tiếng, chỉ biết kêu khóc mà thôi! Quán cả thời gian, không nhớ lâu đó là mấy giờ, lâu hay chóng. Bỗng giật mình, vì có người vỗ vai gọi. Lên tiếng hỏi lão rằng: Anh bé! anh vì việc gì mà phải khóc lóc như thế? » Lão ngẩng đầu lên xem ai thì thấy một ông ăn mặc bệ-vệ, vẻ mặt ngơ ơm nghĩ, lão hãi-hùng. Tuy chưa quen ông bao giờ, lão đã đem lòng quyến luyến, bỉnh như lương-tâm xui giục lòng lão, bảo lão nên đem giãi tỏ cùng người, lão buột miệng với thầy lời ngay rằng: « Thưa ông! cảnh con khổ lắm! mẹ con ốm sắp chết! có lẽ chính tay con đã gây nên cái nạn ghê-gớm ấy! » Nói dứt lời, lão vì xúc động quá nên không sao giữ được nước mắt, tiếng khóc vang động lìm-ỉy. Người lạ mặt có lẽ đã sắt gan lim chăng, nên thấy lão như thế mà cũng chẳng hề thương xót, ngoái cổ lắm lấy tay lão kéo dậy rồi nói rằng: « Anh theo tôi ra khỏi chỗ này, rồi ta cùng trở lại tỉnh, dọc đường anh hễ tỉnh bảo câu chuyện ra sao cho tôi nghe, để tôi liệu xem có thể giúp anh được phần nào hay phần nấy. Hiện tôi đang có việc cần, độ một giờ nữa tôi đã phải đi, có lẽ tôi không kịp nghe hết chuyện anh ». Tuy rằng lời lẽ ông nói có vẻ coi nghiệm sâu-sắc, nói mặt vẫn tỏ ra chiều lãnh đạm, song giọng nói rất tao-nhã, thú vị, khiến cho lão nghe đã có thể đoán ngay được tính ông ra sao! Không cần phải viện lẽ mới chịu tin bụng ông. Lão vội vàng đứng dậy theo ông ra đi. Đi chưa được mấy bước ông lại nói: Tôi là « thầy-thuốc ». Anh bảo mẹ anh một nặng, để chốc nữa tôi thử tạt qua xem bệnh tình ra làm sao? Nhưng bây giờ anh hãy nói cho tôi biết vì lẽ gì mà anh khóc? Lão chẳng ngần ngại đem chuyện thuật rõ ràng cho ông biết, nhất là nói về đoạn những cái kết-quả đau đớn gây nên cho lão một cái lợi ác lời vì đó mà lão phải đeo nặng một khối thương tâm hổi-hận suốt đời! Ông mừng lão rất làm-tê và bảo lão rằng: « Trẻ con vào hạng anh đã biết « có-bạc » thì đáng nguy thật! đàn xấu nhọc thật. Hư hỏng đến như anh là cùng! » Boạn ông lại hỏi xem thân-mẫu lão ốm yếu ra làm sao. Lão kể rõ rằng từng chứng bệnh ra để ông đoán.

(*Còn nữa*)

Hoành-sơn, An-ngọc-Phụng

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền thì nên lập tức đến thuốc của hiệu « Tỉ NGỌC-LIÊN » n° 46, Rue Prior, près à Bạch-mai, thì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bằng thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen và mình tạ ở các nơi gửi tại ».

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim-đức-giang, 83, phố hàng Bồ và ở Hoà hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

NAM-BẢO

16, Rue de la Soie, 16

HANOI

Bán đồ vàng, đồ bạc; các thứ đồ trang sức đã giá, kính giọng đồ mồi, đồng hồ quả quít, đồng hồ, giấy cườm, giấy kim tuyến, giấy nhũng v. v.

Vàng dùng tuổi ta bạc nén « Thợ khéo này công chu giá thực.

Nhà Bán-đồ « LÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng da dầy, đau dẻ đẩy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy tại nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

HÀNG MỚI SANG

BÁN CHIẾU KHÁCH

Bán hiệu bán rất bán lẻ các thứ hàng nốc nhiều lợ lụa, satin, sa tây, các thứ len dạ, khăn tay, khăn tay len các thứ len dạ, tissus Imperiable, mũ dạ v. v.

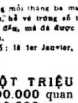
PHAN QUẢNG-THÀNH

Số nhà 70, phố hàng Đào, Hà-nội

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu

Trị bệnh mất mau, khi người sưng yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay sinh kém huyết sinh ra rác phải làm cho hay ho nên uống thuốc này rất để, vì có mất hơn không có lợi gì lắm!

Bởi thuốc nay có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

MAU BỔ 1$40

RẺ LẠ !!!

MŨ TRẮNG BẰNG LIÈGE

Giá đặc biệt 2$50 một cái

HAI-CHINH

74-76 RUE DU PONT-EN-BOIS 74-76

HANOI

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Các mua vé thì giá 20 quan còn thì đóng làm 25 tháng mỗi tháng tám mươi quan. Nộp tiền lần đầu, tiền được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, kể về trúng số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó đánh dấu một tí, thôi hẳn như không ngại đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được có quyền sở-hữu một cái vé rất quý có sinh lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm làm kỳ dự cuộc rút số: 1e 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như này rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ-nhiệm nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 19 Mars 1900, các nhà mua vé được đủ điều khác chăn

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chậu song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mọng chóng khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

1445 MAO SENG Cảnh cáo.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:

Xe đạp và xe máy « Môtô » hiệu « TERROT » và « ALCYON »

Đồ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô-tô xe ô-tô

Súng đi săn

hiệu VERNEY CARRON

Xưởng chữa xe ô-tô

Xin đến hỏi giá

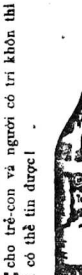
Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời chân phê rằng:

Chiếu nay đại-thần phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã lâu ngự dùng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui đại-thần phòng chỉ-ông để tỏ thành-giả.

Khâm thử.

以 流 有 批 欽 奏 製 知 此 准 補 得 酒 閱 內 大 月 欽 奏 製 知 此 准 補 得 酒 閱 內 大 月

內閣 奉 准

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giếp.*

Làm trai biết uống trà tàu

Sâm mậu liên tâm, mỗi gói.		0$22
— ô-long,	—	0,20
Thanh thái liên tâm,	—	0,20
Công phát	— —	0,20
Hồng thái	— —	0,18
Vạn-xuân	— —	0,16
Bao thiếc chiếu giá thêm.		0,10
Chè gói lẻ mỗi trám. . .		0,80

Ở xa thêm tiền cước phí.

Nay kính cáo.

SÂM-MẬU TRÀ HIỆU

59, phố hàng Ngang, Hanoi

Mécaniques đều phải phạt 1 tháng tù; Phạm-Hu can việc nó ý để bà Briffand bị thương phải phạt 25 quan mà M. Chenu là chủ phải chịu trách-nhiệm.

Đào thấy hài cốt. — Sáng ngày thứ tư ở đầu đường Maréchal Joffre phu làm đường đào thấy hài cốt của người ta thì lập tức quan trên đã cho mang xuống nghĩa-địa Tam-quan để chôn cất tử tế.

Hào bạc giả. — Sở Cẩm vừa mới cho làm biên-bản để xét việc hào bạc giả hai hào.

Hội Tri-tri. — Hội-đồng khánh-tiết hội Tri-tri đã họp tối thứ năm để ấn-định chương-trình về ngày lễ khánh-thành nhà hội-quan cùng kỷ-niệm tam thập chu niên và phát phần thưởng cho học trò về học-khóa 1924 1925. Ngày lễ ấy thì hội-đồng trị-sự họp ngày đầu tháng đã nhất định cử hành vào chủ nhật 15 novembre; còn chương-trình lược thảo của hội-đồng khánh-tiết thì bị bỏ sáng vào khoảng 8 giờ khánh-thành nhà hội-quán và kỷ niệm tam thập chu-niên; 9 giờ phát phần thưởng cho học-trò, đoạn có tiệc sâm-banh đãi quan khách; buổi tối thiết tiệc tại hội-quán các hội-viên dự tiệc phải góp 3 đồng.

Hội-đồng khánh-tiết cử M. Đoàn-Vinh làm thư-ký cho hội-đồng, M. Ng-văn-Tập trông nom việc yến-tiệc và MM. Vũ-đức-Hồi, Trần Quý, Ng-đình Thấu, Đinh gia-Hân và Trần-minh-Chung coi việc xếp đặt trang-hoàng nhà hội-quán.

Các khoản chi tiêu về ngày hội hôm ấy phác tính hết 500 bạc, không kể bữa tiệc tối của hội viên góp tiền dự riêng, hội-đồng làm thành biên-bản để đệ trình kỳ đại hội-đồng thường họp vào tối thứ ba 3 novembre sau xét nghĩ.

* * *

Nghe nói đến 15 novembre sau hội Tri-tri sẽ làm lễ khánh thành nhà hội quán mới và phát phần thưởng cho học-trò nghỉ-thiết chắc là được trọng thể lắm. Buổi tối các ngài hội-viên đâu lại có đặt tiệc riêng, ai dự phải góp tiền, cốt để mua vui trong ngày khánh-hạ của hội. Như thế cũng nên lắm, tiệc vui tuy thế nào chẳng có ca-thiều nhã-nhạc, nhưng ông dự tiệc sẽ được như ý không đến nỗi phải phàn-nàn vậy. Song, nội Tri-tri của ta là hội học, nhân ngày khánh-tiết hội nên mượn dịp mà bắt đầu khai cuộc nói chuyện tháng vào tối hôm ấy chẳng cũng hay lắm dư và thế mới gọi là công-lạc, vì rằng chắc thế nào số hội-viên bận công việc hoặc không muốn dự tiệc cũng có nhiều, nếu không nghĩ đến chỗ đó thì cũng có điều hơi bất tiện một chút Hội-đồng khánh-tiết nên xét kỹ.

Yên-hoa khách.

Thuyền đâm. — Vũ-văn-Rinh, 23 tuổi, làm nghề chèo đò nhà ở Công-mỹ thuộc tỉnh Kiến-an lại sở Cẩm trình rằng sáng ngày hôm qua vào hồi 1 giờ đêm, thuyền của bản chở than chẳng may bị đâm ở cửa Nam-triệu. Cứ như lời khai của bản thì bao nhiêu thủy-thủ trong thuyền đều lên được cả.

Trộm cắp vặt. — Nguyễn-thị-Mão buôn bán ở Lạc-viên trình mất trộm một chiếc đồng hồ báo thức giá 3 đồng; nhà thương Thuộc-địa vừa mất trộm ba cái chăn vải trắng; Cao-thị Út, bán hàng tạp hóa ở số nhà 163 phố Chavassieux thưa người vú em làm việc mình đã trốn mất vì ăn cắp quần áo đáng giá 12 đồng 2 hào; Phạm-thị-Khát bán hoa quả nhà ở An-dương thưa tên Phạm-thị Nghĩ đã đi trốn vì ăn cắp của thị các thứ quần áo đáng giá 4 đồng.

An mày cũng cải-lương. — Thế mới biết ngày nay muốn sinh tồn được thì bất luận là ngề nghiệp gì gì cũng phải cải-lương mới mong tấn hóa. Nào là cải-lương hương-tục thuộc về đường chính-trị; nào là cải-lương học-vấn thuộc về đường tinh-thần; nào là cải-lương nghề làm nước-mắm thuộc về đường công-nghệ và thương-mại, v. v., đi chỉ bây giờ ăn mày là mặt-nghề cũng biết canh-cải lại thì đã tỏ cái sống cạnh-tranh trong thời-đại văn-minh quả một dữ rội.

Nói ngay ở thành-phố Hải-phòng này, hàng ngày sở Cẩm bắt hàng xáu hàng xỏ những quân ăn mày, thế mà không trừ được hết, vẫn thấy chúng dẫy nhăn cả đường, rợp khắp cả chợ, hết giả dạng đui què mẻ xứt, đến vờ vẫn ốm đau để dễ đường sinh nhai. Chúng đi xin như thế chắc cũng có đoàn-thể nên bẫu khắp một khuôn sáo kêu ca và cách đền-giả đối với những nhà chúng vào xin. Ít bữa nay lại thấy chúng đi xin cặp từng lũ một, trước tiên một đứa vào xin, nếu được ra thì lần lượt những đứa khác tiến vào sau, vì nhà làm phúc sẵn tâm ban phát khắp thì chẳng nói làm gì, chứ kẻ có người không là chúng giở giọng nói bậy ngay. Cách đó người ta nói đùa là ăn mày cải-lương, nghĩ cũng giận mà buồn cười thay!

NAM-ĐỊNH

Quan Sứ mới. — Quan cai-trị Gébin đã về nhận chức **chánh công-sứ** tỉnh ta.

Ai cũng nhớ rằng mấy năm vừa rồi quan cai-trị Gébin đã sung chức phó-sứ tỉnh này.

Hội Đình-chiền. — Chương-trình hội Đình-chiền năm nay cũng tựa như năm ngoái, vậy kể qua ra đây để bà con biết.

Ngày 8 Novembre

9 giờ khai hội chợ tại chợ Rồng.

14 giờ 30 đánh quần Tennis và đánh boules.

Ngày 10 Novembre

17 giờ phát chẩn gạo.

17 giờ 30 thì tới bến tây.

20 giờ rước đèn, có 300 học-sinh đi rước nữa.

Ngày 11 Novembre

7 giờ 30 điểm-tỉnh.

9 giờ đến 11 giờ các trò vật như thi thổi bèn, thi xe kết hoa, đánh đu, leo cột v. v.

20 giờ 30 đốt cây bông.

21 giờ chớp bóng giữa trời,

21 giờ trong nhà Cercle có cuộc hát tây lấy tiền giúp xã Pinon.

VĨNH-YÊN

Quan cũng mất trộm. — Đêm 21 rạng 22 vừa rồi, vào hồi nửa đêm, M. Trần-văn-Cận thương-tá bản tỉnh đang ngủ, sực nghe có tiếng động, liền thức dậy xem, thì thấy cửa ngõ nghi ngay là có trộm, liền đánh thức người nhà dậy soi xem, thì thấy quả nhiên kẻ trộm đã vào lấy mất tí quần áo và một cái đồng hồ, cả thảy giá đáng 80 đồng. Hiện đã trình sở sen-đầm để dò xét cho ra quân trộm táo gan ấy.

PHÚ-THỌ

Cất đám bà Chaffanjon. — Sáng thứ tư vừa rồi, lúc 11 giờ 30, đã cất đám bà chủ chè Chaffanjon tại Cát-trù. Đi đưa đám có M. Leconte hội-trưởng phòng canh-nông, quan phó-sứ Gautalier ở Phú-thọ đại-biểu quan chánh Công sứ Heckel đi vắng, quan giám-binh Bridonlot, các cụ đạo bên Hưng-hóa, quan nguyên thiếu tá Révéroay thư-ký phòng Thương-mại, các điền-chủ Pháp v. v.

Linh-cữu bà tang tại trong hầm, cạnh linh-cữu ông Chaffanjon ngay trước. Quan Phó sứ Phú-thọ có đọc mấy lời điếu-tang, chia buồn với gia quyến bà và phòng Canh-nông Bắc-kỳ. Ông Leconte hội-trưởng phòng Canh-nông cũng đọc một bài diễn-văn. Ngoại những câu tán-dương các đức tính của bà Chaffanjon, bài của ông Leconte có câu này: «Thưa bà, quí-hiệu bà xay lại liệt kê vào cái danh-sách đã dài của các điền-chủ vẫn tưởng rằng có thể nhờ pháp-luật nước mình bao-bộ, đến đây yên-nghiệp mà không xong».

Việc âm-sát bà Chaffanjon thì hiện quan sở tại cũng với sở mật-thám Hanoi vẫn đang tra xét. Quan trên có giao cho M. Từ bộ-Thực quyền tri-phủ Đoan-hùng, nguyên trước làm tri-huyện ở Cẩm-khê đã thông thuộc ở miền này lắm về tra xét giáp sở mật-thám.

* * *

Lúc bản báo sắp ấn-hành lại tiếp được mấy tin rõ ràng về cái ăn mạng này, vậy đến số báo ngày mai sẽ đăng.

SƠN-TÂY

Việc mất trộm trong thành. — Đêm vừa rồi, vào lúc chừng 1 giờ sáng, viên quản khố xanh tên là Hoàng-văn-Ngọ, đương ngủ sực dậy, thấy cửa phòng mình mắm bỏ ngỏ, liền đánh thức mọi người cùng nằm trong phòng lấy đây soi xem thì quả nhiên có quân trộm nào đã vào dùng chìa khóa gẩy mở cái hòm của mình lấy mất sạch quần áo và các đồ vàng bạc giá đáng 7 chục đồng. M. Ngọ nghi cho người linh tên là Trần-du-Đệ, liền gọi tìm người linh ấy, thì quả nhiên không thấy đâu cả, tìm trong tài đạn của người linh đó thì thấy có cái chìa khóa y như chìa khóa hòm của mình sau tìm mãi mới biết người linh ấy đã về nhà riêng thì ra lấy đã trèo tường mà trốn về.

Sớm sau trình sở sen-đầm tới khám nhà người linh đó, nhưng không thấy gì cả. Vậy việc này còn đương xét.

Ba đêm hai lần mất trộm. — Mới cách mấy đêm trước, nhà M. Ng-văn-Tập, thư ký tại tòa Sứ bị quân trộm vào khoảng một mẻ của quần áo và đồ đồng giá đáng linh hai chục, vừa trình sở Cẩm còn đương xét, và vừa sửa lại cái cửa sổ mà quân trộm đã cạy vào xong, thì liền đêm 21 rạng 22 vừa rồi, chúng lại đến cạy cái cửa mới chữa lấy, nẻm bẻ cho hai con chó trong nhà ăn chết ngay lập tức, rồi chúng vào khoảng luôn một mẻ nữa, lấy sạch cả quần áo khăn mũ và một cái va-ly. Trong khi chúng sắp ra, chủ nhà sực thức dậy, biết là có trộm định đánh bắt, thì chúng ù-té tẩu thoát được cả. Chuyến trộm sau này mất tới ngót tám chục đồng cả thảy. Việc này cũng đã trình Cẩm và cũng còn đang xét.

Sao mà độ này lắm trộm thế?

YÊN-BÁY

Việc một người Tây tại sở xe lửa Vân nam tự tử. — Thứ ba vừa rồi, một người Tây làm tại công ty xe lửa Vân-nam, là M. Toulon Fleury, lấy súng bắn vào miệng mà tự tử tại bờ sông Hồng-hà. Người ta vẫn không biết vì cớ sao mà tự-tử như thế. Nguyên từ mấy hôm trước, người ta thấy M. Toulon Fleury có vẻ một buồn-bã lạ thường, đến chiều thứ ba, lên đến Yên-bái, bỏ mũ và áo ở ga, rồi lẻ-loi một mình ra chỗ bờ sông cách ga chừng một kí-lô-mét, cầm súng hầu thẳng vào mồm, thì ôi sang gẩy, chết ngay lập tức. Người ta đoán rằng M. Toulon Fleury ý chừng định tâm ra bỏ sông tự tử, để cho xác ngã lăn xuống sông trôi đi, nhưng chẳng ngờ khi chết lại ngã ở trên bờ, liền ngay khẩu súng.

M. Toulon Fleury đã có vợ và một đứa con trai. Tại nghiệp không biết vì buồn-bực rồi gì mà đến nỗi liều mình quá như thế? Hồ đã đem xác về Việt-trì khám nghiệm và mai táng rồi.

ĐÃ NGON LẠI BỔ

Rượu GENO KOLA COCA là một thứ rượu rất bổ, pha lẫn với thứ rượu nho Grenache.

Rượu này của ông L. BLANC là người nối-nghiệp J. BLANC, quan bảo-chế nhất hạng chế ra.

Đã ngon lại bổ giá tiền cũng lại rẻ, chỉ có 2$40 một chai lít.

Mỗi ngày ta chỉ dùng uống trước khi ăn cơm một cốc con thì thực là tốt.

Bán tại hiệu Bảo-chế J. BLANC 31, phố Tràng-tiền Hanoi. 2099

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng. THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhẹ lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá dụ ống tiêu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó, thì lậu có lẽ phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiêu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ, để thuốc trong ống tiêu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiêu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiêu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dẫu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75

Thuốc Santal Marg. . 1$00

Bán tại nhà bảo chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert, Hanoi

Bột ăn **PHOSPHATINE FALIÈRES** danh tiếng lâu nay, bán gợi đựng trong hộp thiết bằng chì khít kinh lắm.

Có mua nhuộng cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES đóng bằ tinh than, ích cho con nít mất sữa, người lớn đau huyết, ông già bà cả lật nhược, cùng là kẻ có đau ốm mới mạnh.

Có trữ bán cùng khắp — Tại chỗ thì ở Paris, 35 6, đường Le Tasherie.

R. C. Paris. M 805.

SẦN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 30 Octobre 1925

KIM VÂN KIỀU

(Hồi thứ 4)

Lập đàn viếng khách hồng nhan,
Lời sư mách đó rõ ràng là ai.

Tối thứ bảy 31 Octobre 1925

HỒN TRƯƠNG-BA

DA HÀNG THỊT

Thực hư đến chốn công đường,
Nghề riêng ta mới tỏ tường sự ta.

MỜI SANG

Chúng tôi mới nhận được da Box-calf hiệu «Combe & fils» ở Pháp gửi sang đủ các màu rất đẹp.

Thực là thứ da tốt đã có danh tiếng, giá bán rất hạ.

Hỏi tại:

SOCIÉTÉ DES TANNERIES DE L'INDOCHINE

Usine à Thụy-khuê (près Hanoi)

NHÀ CHO THUÊ

Có nhiều

GIAN NHÀ MỚI LÀM RẤT ĐẸP

Ở phố Ha-lý (Rue de la Marine)

ở Haiphong cho thuê.

Hỏi tại:

Sở CRÉDIT FONCIER DE L'INDOCHINE ở Haiphong, nhà số 2, phố Brière de l'Isle (Vườn hoa Jules Ferry).

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BẢO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Uroformine

Giá 1$20 một hộp

Lễ Toussaint này đi đâu??

Đi đến xem mấy thứ máy ánh tối-tân và hợp-thời của hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI sẽ biết giá ảnh của hiệu ấy thật rẻ hơn các nơi, chứ không đắt một chút nào cả.

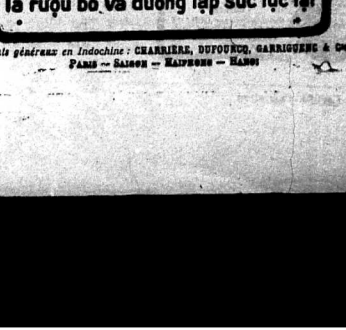
GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

XÀ-PHÒNG — NƯỚC HOA

MÁY THỨ GIÁ HÀNG

Da lộc đạc hai cạnh, 23 c/m.	5 fr. 50
Dao cạo lưỡi trộng lông, loại thép hạng tông	15 fr. 00
Lược bằ g sa ine fin. 19 c/m	5 fr. 50
Nước bôi tóc Le Secret du Soldat	4 fr. 50
Phấn Hyalomel đủ các hương thơm	1 fr. 75
Thuốc đánh răng Odol	3 fr. 25
Xa-phò g Le Faune Hộ bánh	2 fr. 50
Y phòng Mon Favori. Một hộp 10 bánh	16 fr. 00



Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

THÁI-BÌNH

Ai-tín. — Bản quán được tin buồn rằng ông Dư-thiên-Phú, nguyên hàng trưởng tỉnh Thái-bình vừa mới tạ-thế.

Vậy có mấy lời kính viếng ông Bang và chia buồn với quí quyến

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Trộm như rươi. — Cứ này không biết trộm ở đâu về mà ngày nào cũng có người mất trộm. Cách vài hôm nay có một nhà ở phố nhà thương bị mất một cái tráp đựng đồ nữ trang và vàng nọc đáng giá hơn một nghìn đồng, trộm vào lấy được đem ra bờ hồ trước cửa mở lấy hết cả đồ nữ-trang bằng vàng, còn bỏ lại cái tráp với hơn mai trăm bạc giấy.

Cái trộm này cũng lạ vì có gì mà lại không lấy bạc, chỉ lấy vàng thôi? mà số bạc bỏ lại không phải là ít. Và chẳng xét lối trộm vào thì lại ở bên láng giềng mà sang, cho nên việc này quan trên còn giao cho ông Bang xét, nhưng không rõ có ra được không.

Còn rằm sáu nhà nữa từ nhà-thương mà đến cửa tả cũng bị kẻ trộm bẻ cửa vào, nhà thì mất ít nhiều, nhà thì biết, tiền tiêng, trộm phải trốn.

Khen cho những quân trộm này bạo thật vì mấy nhà bị mất trộm lấy ở ngay bên nhà quan Bang, mà nó dám thế thì thật là chúng chẳng sợ chi ai.

Ước ao rằng những viện chức có trách nhiệm nên gia tâm tuần phòng cho dân phố được yên cư lạc nghiệp thì hay lắm, chứ cứ phải thức mà canh trộm như cũ này thì thật là phiền lắm.

BẾN-THUỶ

Tiệc mừng kim-tiền. — M. Trương-đắc Dzu là thầu khoán nhân mới ăn-thưởng độ nhị bạng K'm-tiền và được linh trung them hai nhà máy của công-ty hỏa-sài có làm tiệc mừng rất long-trọng.

Vậy xin có lời mừng ông Dzu.

X. lai cảo.

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ ĐƯỢC, BỆNH ĐAU GẦN, BỆNH BUỒN BỰC

Khi nào người ta đau não, đau gần, thì thấy không ngủ được, đau gần, đau cốt, nghĩ không ra việc, đau lưng, đau ngực, ngủ thì chập chờn, thấy trong mình khó ở mà hình như điên dại, công việc không muốn làm, nếu không chịu chữa ngay thì chết cũng nên.



Trong những xứ nóng, mà muốn cho ngủ ngon giấc, khi thức dậy không thấy nặng đầu, thì chỉ nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này ai dùng cũng được, dù trẻ con, ông già, con gái, đàn bà đến tuổi hay sinh bệnh và các thứ bệnh thương gân.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2056

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương A. Dejean de la Batie, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 3$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 3.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 2.00
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 4.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán



TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Dầu, số 35 — Nam-định

Giữa Tam-tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bản chứng, trị bệnh hiểu nếp bản cần, hoàn tán cao đơn chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lẫn đã ngày đã trong, số ống phát còn chữa cũng được bổi sinh khỏi tế, người gần có lấy phải giả, người nghèo công quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này : đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không đủ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, thai hư sinh hoạch đới hậu sản hoặc kinh thấy gia tiên miên sinh ra trăm chứng không đủ hay có đủ không nói, các chứng đau bụng đau tức hòn nhẹn, ho lao, hen, đờm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, ưa huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp cả chứng bất toại tê bại, phù thũng, già mất bớt hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng cầu hay sa tổng mi hàn hiệu chỉ chữa nên giờ thì khỏi mà mất không có sọc, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đầm suyễn tả tị mỗi chai 5 hào.

Lão về giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giết sọc không tốn tiền lại sinh đẹp như thường mỗi chai 1 đồng, thụt 6 hào. Cho ba lọng thụt tốt mất lọng 6 hào. Thuốc bổ sâm nhung song bổ huyết già trẻ ưa giá đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc sai ở phiện ngủ nào ăn năng đã tàn nặng khiết không vật vã đi làm được tốt 2 đồng, chai 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tốt ngay gửi cách lĩnh hóa giai ngân, ngại gửi mandat chuyển, cần dễ như nhà này : M. TRẦN-BẮC-LỘ chủ TAM TỈNH-Y-QUÁN ở Nam định.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

PHẢM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già là cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu lại Hanoï, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khach, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước một khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính ăng mấy dọt.

Giá tiền 0$90

DA TỐT GIÁ HẠ



Thưa các ngài,

Bản-hiệu xưa nay đông giầy vẫn dùng các thứ da tốt, các ngài đã dùng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin tỉnh giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy verni khỏi mở và khỏi rập, khi bôi để nửa giờ sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi
(Có ca-ta-lô để biếu các ngài)



Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA :

MARINA (Giấy đỏ).
DIAMANT (Giấy trắng).

Hương-vị thơm ngon. — Không rào phốt.

NƯỚC HOA HIỆU L. T. PIVER

Nước hoa Floramy	0$95
Nước hoa Pompéia. . . .	0.95
Nước gội đầu Pompéia .	0.65

GIÁ HẠ NHẤT Ở BẮC-KỲ NÀY

Bán tại nhà Bào-chế CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi

Philips

泡電浦利飛



白磁奶色
最新發明

飛利浦南洋行

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie
46, Avenue Clémenceau, Haiphong





Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước . . . . Giá :* **1$25**
GRANULE HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt . . . . Giá :* **1.25**

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF RIBAL. *Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (là thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mụn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . . Giá :* **1$30**

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa lo . . . . . Giá :* **1$25**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay.

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de l'Observatoire — PARIS (France)